

Đức Dũng **SẮN VÀNG**

Tiểu thuyết

**NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024**

Chương 7

MA QUỲ ĐỔI MẶT

Kỳ 4:

Từ sau một phiên đá lớn ở cách cây lim khoảng mười bước chân, có bốn người vụt xuất hiện. Đó là những gã thanh niên trẻ, chỉ trạc khoảng 19 đến 24 tuổi. Giống như những con báo, chúng nhảy thoăn thoắt trên đá và trong nháy mắt đã vây lại xung quanh họ. Một tên có mái tóc bù xù và hàng ria mép rậm rạp lừ lừ tiến đến trước mặt ông Đại. Hắn nhếch mép hỏi:

-Chào các vị! Họp hành gì đây?

Cả bốn người đứng lặng đi vì bất ngờ. Tên kia tiếp tục hỏi:

-Các vị đi đâu mà sang trọng thế này? Buôn vàng hả?

Ông Triệu là người bình tĩnh lại trước tiên. Ông vội vã nói:

-Chúng tôi là cán bộ dưới tỉnh đang đi công tác. Các anh là ai?

Gã thanh niên trừng mắt nhìn ông. Hắn ra hiệu cho ba tên kia. Bốn chúng lập tức áp sát lại và trên tay đưa nào cũng lăm lăm một lưỡi dao sắc lẹm. Một đứa tiến đến bên ông Đại. Hắn chọc chọc ngón tay vào cái bụng căng tròn của ông ta và nháy mắt vui vẻ:

-Ái chà! Thủ trưởng này uống nhiều bia quá đấy!

Ông Đại nhếch mép trong một cái cười thảm hại. Trong khi đó, tên kia đã giằng lấy cái cặp của ông. Sau đó, hắn thông thả lột luôn chiếc đồng hồ trên tay ông và vẫn giữ nguyên giọng đùa cợt:

-Xem nào, thủ trưởng xài toàn những đồ “xịn” thế này!

Trong khi đó, hai tên kia cũng nhanh chóng lột đồng hồ và cặp của hai ông trong Đoàn thanh tra. Không nén được, ông Triệu nhào tới:

-Đồ ăn cướp! Bỏ ra ngay!

Bằng một phản xạ nhanh như chớp, tên có hàng ria mép đã giơ chân chắn ngang làm ông Triệu ngã nhào xuống, lăn lông lóc một đoạn dài và cuối cùng bị một tảng đá chặn lại. Sau đó, hắn chỉ dao vào mặt những người còn lại:

-Thằng nào chống cự, tụi mày xĩa ngay cho tao!

Ông Triệu vẫn cố gắng gượng chồm dậy với khuôn mặt và hai cánh tay rớm máu vì xây xát. Ông định chồm tới lần nữa, nhưng những mũi dao đã ngăn ông lại. Một tên trẻ nhất trong bọn lên tiếng:

-Mày mà còn dám xông vào lần nữa, tao xin tí tiết!

Bất lực, ông giám đốc lâm trường đành đứng im. Ba người kia không ai dám nhúc nhích trong khi bọn cướp nhanh chóng khám túi, moi hết tiền nong, tư trang của họ, còn giấy tờ thì chúng quẳng lại. Sau đó, chúng mang theo ba cái cặp da nối nhau nhanh chóng khuất vào sau những bụi cây.

Bọn chúng đã đi khuất một lúc lâu mà mọi người vẫn còn sững sờ. Họ im lặng, nhìn nhau bằng những ánh mắt thần thò. Ông Triệu vẫn là người tỉnh táo nhất. Ông giục:

-Nào, bây giờ ta quay trở ra thôi!

Ba người kia đến lúc ấy cũng như chợt tỉnh. Ông Chi lắc đầu:

-Loạn! Loạn thật! Không biết chính quyền với công an cái huyện này để mất đi đâu! Thế này thì loạn thật!

Ông Đại cũng vội vã hưởng ứng trong khi mắt đảo nhanh ra xung quanh như đề phòng bọn cướp trở lại:

-Đúng là bọn kẻ cướp (!).

Ông Triệu ngược lên nhìn bầu trời đã bắt đầu chói chang nắng và giục:

-Ta đi về thôi kéo nắn!

Theo thói quen, ông Đại đưa tay lên để nhìn đồng hồ. Nhưng ông chợt nhớ là đã bị bọn cướp lột mất nên lại hạ tay xuống. Đoàn người lặng lẽ quay trở ra. Từ phút đó, không ai nói thêm một lời nào nữa. Cũng giống như khi đi vào, ông Đại lại tiến lên đi đầu. Nhưng những bước chân của ông ta bây giờ không còn cái vẻ hăm hở như ban sáng nữa.

-6-

Lê Hà đi về huyện Lâm Sơn trên một chuyến xe khách khởi hành lúc 13 giờ ở thị xã tỉnh H. Khi lên xe, cô không biết rằng có một thanh niên có dáng người tầm thước vẫn bám sát theo mình. Anh ta mặc một bộ quần áo bộ đội cũ, tay xách túi. Lên xe, người thanh niên ấy ngồi cách Lê Hà hai hàng ghế và quan sát cô sau chiếc kính mát.

Về đến thị trấn Cộp, người thanh niên ấy cũng xuống theo Lê Hà. Anh ta đi theo cô về lâm trường bộ nhưng luôn cách một khoảng cách đủ để cô không nhận ra.

Sáng hôm sau, từ lâm trường bộ, Lê Hà lên đường vào Sơn Động. Cũng như lần trước, Ban giám đốc lâm trường lại cử một người đưa cô đi. “Người dẫn đường” của Lê Hà lần này chính là người thanh niên đã cùng đi lên đây trong một chuyến xe với cô. Theo lời anh tự giới thiệu thì tên anh là Long, là cán bộ Đoàn của lâm trường.

Hai người lên đường từ rất sớm để tránh nắng. Cũng vào thời điểm đó, chiếc xe Uaz của Đoàn thanh tra cũng đang bắt đầu rời Lâm Sơn để trở về thị xã. Do không yên tâm về tình hình trật tự trị an ở lâm trường Sông Hoàng, ngay sau khi về đến lâm trường bộ, ông Chi đã cùng với Đoàn thanh tra của mình sang ăn ở bên Ủy ban huyện và từ đó quay thẳng về thị xã.

Ông Chi đã không dọa suông. Trong phần kết luận của bản báo cáo dài năm trang về thực tế ở lâm trường Sông Hoàng, ông khẳng định:

“Tình hình chung tuy có những khó khăn nhưng không đến mức như bài báo của phóng viên Lê Hà đã nêu lên. Toàn thể cán bộ, công nhân lâm trường vẫn giữ vững lòng tin vào sự lãnh đạo của tỉnh và của ngành. Một trong những nguyên nhân chủ yếu làm tình hình phức tạp thêm là do năng lực quản lý, điều hành của Ban lãnh đạo lâm trường, đặc biệt là của đồng chí Vũ Văn Triệu, giám đốc đơn vị này. Đồng chí Triệu đã tỏ ra không đáp ứng được những đòi hỏi bức xúc của phong trào. Đề nghị tỉnh và ngành chủ quản xem xét”...

Trong số ba người của Đoàn thanh tra, có một người không ký vào biên bản kết luận này. Đó là người cán bộ của Ban Nội chính Tỉnh ủy. Anh không đồng ý với nội dung của văn bản nên đã lấy cớ là bị ốm và nằm lì ở nhà trong suốt một tuần liền cho đến khi văn bản làm xong và gửi lên cấp trên. Vốn là người trong cuộc, anh hiểu rất rõ điều gì ở sau những sự việc này. Nhưng anh không có đủ can đảm để nói lên sự thật nên đành chọn cho mình phương châm im lặng!

Lại một lần nữa, thượng tá Lương bị nhắc nhở là đã làm một bản báo cáo *“chung chung, thiếu những cơ sở thực tế và những chi tiết cần thiết”* để tỉnh có thể đánh giá một cách xác đáng về ông Hàn, Tổng biên tập báo tỉnh. Thậm chí, có người còn cho rằng ông đã *“bắt đầu mệt mỏi vì công việc”* và *“thiếu đi sự nhạy bén, tinh nhanh của một sĩ quan công an dưới sự lãnh đạo của Đảng”*! v.v...

Khi đọc những điều đó, thượng tá Lương chỉ mỉm cười. Ông hiểu rằng ngay cả ông cũng rất có thể sẽ trở thành một mục tiêu của sự công kích. Nhưng có một cái khác lớn hơn rất nhiều mà ông muốn làm sáng tỏ, đó là sự thật!

Để làm rõ được sự thật, ông sẵn sàng đi đến cùng như tất cả những con người trung trực khác.

(Còn nữa)

Đức Dũng

Đức Dũng
SẮN VÀNG
Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

Chương 8
SẮN TÌM QUÁ KHỨ

Kỳ 1:

-1-

Đã mấy ngày trôi qua nhưng những biến động của chuyến đi lên Lâm Sơn vẫn ám ảnh trong tâm trí Công như một giấc mơ khủng khiếp. Anh trở nên thần thờ hơn và đã dành rất nhiều thời gian để suy nghĩ về tất cả những điều xảy ra để cố gắng cắt nghĩa chúng.

Nhưng cơn ác mộng ấy vẫn không thể làm mất đi lòng say mê nghề nghiệp của Công. Trong những ngày qua, anh đã dành nhiều thời gian để tìm đọc những tài liệu có liên quan đến thời kỳ xuất hiện của bản gia phả. Sau đây là những điều mà Công đã thu nhận được trong một tài liệu cổ:

...“Bấy giờ, con cháu họ Mạc là Kính Vũ chiếm cứ Cao Bình làm hại đến dân địa phương, phiên tướng Thái Nguyên là Thông quận công Hà Sỹ Trí đem quân bản xứ đến đánh bị giặc bắt được, tin báo đến nơi, Vương sai thái phó Lý quận công Trịnh Đống làm thống lĩnh, thiếu úy Hào quận công làm phó, Hồng lô tự khanh Bạo xuyên nam Trịnh Thì Tế và Lại khoa cấp sự trung Đỗ Thiện Chính làm đốc thị, đem các quân tiến đánh. Kính Vũ bèn giết

Thông quân công Hà Sỹ Trí, bỏ sào huyết trốn vào rừng núi. Bảy giờ quan quân phóng lửa đốt cháy chỗ ở của Kính Vũ rồi về”...

Một đoạn khác:

“Tháng 9, đem đại quân lên đánh Cao Bình. Kính vũ nghe tin đại binh đến, cùng với bè lũ chạy sang châu Trấn Yên, nước Thanh. Quân các đạo đuổi theo để bắt, bắt sống được tộc thuộc trai gái của họ Mạc và đồng đảng cùng là người và súc vật, khí giới, tài vật không kể xiết”...

Với sự trùng hợp về tháng, năm và địa điểm, có thể bước đầu khẳng định rằng: Những tài liệu lịch sử trên và bản gia phả trong chiếc bình cổ có một mối liên hệ mật thiết. Nhưng đó là điều gì?

Hãy tưởng tượng một thời kỳ lịch sử với những biến động dữ dội và phức tạp: giặc giã và chiến tranh. Thời đó, vùng Sơn Động có lẽ đang còn là biên giới và thường xuyên có những bộ tộc, những đảng cướp nổi lên chống lại triều đình. Vùng đất này đã từng phải chứng kiến những cuộc chinh phạt tàn khốc làm xáo trộn đời sống của những con người lương thiện. Hãy giả sử rằng những chủ nhân của bản gia phả và chiếc bình là những cư dân sống ở Sơn Động và một ngày nào đó trở thành nạn nhân của chiến tranh. Họ đã phải đem chôn giấu những của cải của mình và sau đó do bị ly tán nên con cháu họ không tìm lại được nữa.

Từ những giả thiết như vậy, nếu xét từ góc độ khảo cổ, những hiện vật chắc là vẫn còn được cất giấu đâu đó ở Sơn Động sẽ rất có giá trị văn hóa và lịch sử để khôi phục lại diện mạo của một thời kỳ lịch sử đầy biến động ở vùng đất này.

Hội họp với những suy luận đó, Công ngồi lặng đi trong khi vàng trán hần lên những nếp nhăn. Cũng đúng lúc đó, bên ngoài chợt vang lên những tiếng gõ cửa dồn dập. Công miễn cưỡng đứng lên và bước ra mở cửa khi trong đầu anh vẫn còn đang ngồn ngộn những ý nghĩ.

Cánh cửa mở ra và khuôn mặt của người đang đứng bên ngoài hiện ra làm Công đứng lặng vì bất ngờ. Một cái gì đó nhói buốt lướt nhanh qua sống lưng anh. Nếu sau tất cả những bất ngờ mà anh đã gặp trong mấy ngày vừa qua, đây lại cũng là một bất ngờ nữa, nhưng có lẽ nó tiềm ẩn nguy hiểm hơn

nhiều. Trong khi đó, người đứng bên ngoài không cần mời đã bước luôn vào trong phòng và đưa tay khép cửa lại.

Họ đối mặt với nhau trong một thoáng im lặng rồi Công gắng giọng hỏi bằng giọng bình tĩnh nhất mà anh có thể có được:

-Anh cần gặp tôi?

Người khách khẽ gật đầu và lẳng lặng ngồi luôn xuống chiếc ghế nhỏ cạnh đó. Công vẫn đứng sững như không biết nên phải làm gì. Sau khi đã đưa mắt quan sát nhanh trong căn phòng như để kiểm tra, người khách cất giọng trầm trầm:

-Chắc là anh đã nhớ ra tôi?

Công gật đầu:

-Tôi đã nhìn thấy anh ở thung lũng Vàng. Anh cùng đi với cô Hương.

Người khách - chính là Trung gật đầu. Hắn khen Công:

-Anh có trí nhớ tốt lắm!

Đến lúc ấy, Công mới bình tĩnh lại. Anh cũng kéo một chiếc ghế tựa và ngồi xuống. Chồng hai tay lên cằm, anh nói thông thả:

-Do là tôi đã gặp anh trong một trường hợp khá đặc biệt mà không phải ai cũng dễ quên ngay được!

Trung gật đầu. Hắn bám ngay vào câu nói đó của Công:

-Nghĩa là anh thừa nhận anh có trí nhớ tốt?

-Cũng không tồi lắm! Nhưng cũng còn tùy vào từng trường hợp cụ thể.

Trung nói tiếp ngay như để Công không có thời giờ đắn đo:

-Vậy thì chắc anh vẫn chưa quên là cô Hương và anh Hải đã nhờ anh dịch một tài liệu cổ?

Công khẽ gật đầu nhưng không đáp. Anh vẫn chưa hiểu lý do nào đã khiến tên cướp này lần mò về thị xã để tìm anh. Hay là bọn chúng nghi ngờ anh đã cố tình dịch không đúng?

Ý nghĩ ấy như được khẳng định khi Trung hỏi anh:

-Anh còn nhớ nội dung của tài liệu đó chứ?

-Anh cho rằng tôi đã dịch không đúng chẳng? - Công hỏi lại.

Tên cướp nhìn Công bằng ánh mắt lạnh lùng:

-Nhờ anh chép lại nội dung của những lời dịch.

-Anh cần cái đó để làm gì? - Công hỏi bằng giọng đầy băn khoăn.

Trung nhìn xoáy vào mắt anh một lát rồi mới trả lời:

-Đó là việc của tôi! Còn anh, tốt hơn hết là hãy thực hiện theo yêu cầu của tôi!

Trong câu nói đó có hàm ý đe dọa. Công ngòai lặng đi. Trung nói tiếp bằng giọng có phần nhả nhặn hơn:

-Tôi vốn sòng phẳng. Tôi sẽ trả cho anh một “chỉ” về việc đó!

Vừa nói, Trung vừa thò tay vào túi lấy ra một chiếc khăn nhỏ, gói trong đó mấy chiếc nhẫn. Hắn chọn một chiếc và đặt xuống mặt bàn. Như vậy, không phải là bọn chúng cho rằng anh đã dịch sai. Rõ ràng tên Trung đang rất cần tài liệu này. Cái giá mà hắn vừa đưa ra đã chứng tỏ điều đó. Đồng thời, nó cũng nói lên rằng Trung sẽ bằng mọi cách buộc anh phải thực hiện yêu cầu của hắn. Sau một thoáng lưỡng lự. Công lấy giấy bút và chép lại những lời dịch mà anh đã thuộc lòng. Trung giờ tay đón mảnh giấy. Hắn đọc lướt qua và gấp lại, nhét vào trong túi áo một cách cẩn thận. Trên nét mặt của hắn hiện lên vẻ hài lòng không giấu giếm. Hắn chỉ cái gói nhỏ đựng chỉ vàng, nói bằng giọng đã tỏ ra thân thiện hơn:

-Anh làm thế là rất phải. Vàng của anh đây.

Công vẫn im lặng nhìn Trung qua đôi mắt kính dày cộp. Anh khẽ nói:

-Tôi làm việc này không phải vì tiền.

Lần đầu tiên từ khi bước vào phòng, Trung mỉm cười:

-Chỉ vàng này là của anh! Vàng thật đấy! Anh có thể yên tâm về điều đó!

Công vẫn im lặng. Trong thâm tâm, anh chỉ muốn tên cướp cuốn xéo ra khỏi phòng mình càng nhanh càng tốt. Sự căng thẳng đã làm cho anh rã rời. Nhưng Trung tỏ ra không vội. Hắn nói tiếp:

-Tôi muốn đề nghị với anh một việc.

-Anh cứ nói - Công trả lời và cảm thấy trong lòng quặn lên một mối lo ngại. Không biết tên cướp này còn muốn gì ở anh nữa?

-Anh có thể dành cho tôi khoảng ba ngày được không? - Trung hỏi.

-Nhưng để làm gì?

-Tôi cần có anh giúp đỡ trong một việc quan trọng. Anh sẽ được thanh toán thêm hai chỉ nữa.

Công lạnh lùng:

-Tôi đã nói là tôi không làm bất cứ điều gì vì tiền!

Trung cười không thành tiếng:

-Ai mà chẳng cần tiền! Nhưng thôi, không cần tranh luận về điều đó làm gì. Tóm lại, tôi cần anh giúp đỡ.

-Nhưng đó là việc gì chứ? Mà liệu tôi có đủ sức không?

Trung gật đầu:

-Tôi biết anh là một nhà khảo cổ giỏi. Việc tôi nhờ anh sẽ không ra ngoài phạm vi đó đâu!

-Nhưng tôi biết nói thế nào về việc bỏ cơ quan để đi với anh?

-Thì anh cứ việc bịa ra một lý do nào đó, như mẹ ốm chẳng hạn - Trung nhếch mép vẻ coi thường - Một người thông minh như anh mà lại băn khoăn về cái chuyện vặt ấy hay sao?

Công cố tìm lý do để thoái thác:

-Nhưng tôi vừa đi xa về, đang còn rất mệt.

Trung cắt ngang lời anh:

-Tôi sẽ đưa anh đi bằng xe máy. Mà công việc thì chả có gì nặng nhọc lắm đâu. Anh cứ yên tâm đi!

Nói xong, hắn móc túi lấy ra một cái nhẫn khác và đặt lên bàn, cạnh cái nhẫn thứ nhất.

-Đây là tiền công ứng trước. Khi nào xong, tôi thanh toán một chỉ còn lại. Anh chuẩn bị đi. Chúng ta sẽ lên đường sau 15 phút nữa!

Công đứng thẳng lên. Anh hỏi Trung bằng giọng phẫn nộ cố nén:

-Nhưng nếu tôi không thể đi được?

-Anh sẽ phải đi! - Trung nói bằng giọng đe dọa.

-Anh không đủ tư cách ra lệnh cho tôi! - Công nói như quát lên.

Trung nghiêng răng lại. Trong phút đó, khuôn mặt của hắn chợt bị biến dạng đi như mặt thú. Hắn cười gằn và nói rõ từng chữ:

-Hãy suy nghĩ cho kỹ kéo hồi hận đấy!

Một thoáng im lặng căng thẳng trôi qua. Trung nuốt một cái gì đó đang vướng trong cổ họng rồi nói tiếp bằng giọng bình tĩnh hơn:

-Lẽ ra, tôi đã có thể buộc anh phải theo tôi. Nhưng đảng này, tôi vẫn thanh toán tiền công cho anh đảng hoàng. Tôi vốn tôn trọng trí thức mà!

Một ánh giễu cợt lướt qua trong mắt Công. Trung nhận thấy điều đó. Hắn bỗng ngời thẳng lên và nói bằng giọng lạnh băng, tàn nhẫn:

-Nếu anh không đi, anh sẽ ở lại vĩnh viễn trong căn phòng này!

Ánh mắt vắn lên những tia đỏ và bàn tay hơi run run của Trung chứng tỏ rằng hắn không dọa suông. Công chợt hình dung ra cái cảnh những người trong khu tập thể cao tầng này đang xúm đông trước cửa phòng anh. Rồi cửa phòng mở ra để cho mọi người nhìn thấy một cái xác đầm máu nằm giữa nền nhà đầm máu. Trí tưởng tượng của Công lướt nhanh qua những hình ảnh ghê rợn ấy. Những hình ảnh tưởng chừng như xa xôi nhưng rất có thể trở thành hiện thực chỉ trong nháy mắt. Không, không thể chết một cách vô lý như vậy chỉ vì bàn tay của một tên cướp. Dù sao, anh cũng chỉ mới vừa qua cái tuổi 30 và mọi thứ vẫn đang còn ở phía trước. Cho đến giờ phút này, chưa bao giờ Công nghĩ về cái chết và anh kinh hoàng nhận thấy có thể nó sẽ đến

nhANH hơn anh nghĩ rất nhiều. Nói cách khác, chưa bao giờ anh lại gần cái chết đến như vậy!

Công lặng đi trong những suy nghĩ. Trung vẫn trừng trừng nhìn anh, một tay sẵn lên hông, nơi mà Công hiểu rằng đang ẩn giấu cái chết. Cuối cùng, anh hỏi hẮn:

-Tôi có thể để lại mấy dòng không?

Trung trả lời ngay, chứng tỏ là hẮn đã suy tính rất kỹ:

-Được thôi. Cũng không nên làm cho cái cơ quan của anh xôn xao lên vì không thấy anh. Nhưng không được nói là đi với tôi lên Sơn Động. Anh cứ bịa ra một lý do nào đó.

Công lấy một tờ giấy, viết vài dòng. Khi anh viết xong, Trung cầm lên đọc rồi để xuống bàn. Sau đó, Công đi lại tủ định thu xếp quần áo. Nhưng Trung đã ngăn lại:

-Anh chỉ cần mang thêm quần áo lót. Sẽ không phải ở lại lâu đâu!

Công nghe theo lời Trung. Anh xếp mấy thứ vào chiếc túi nhỏ. Trước khi bước ra, anh nói với hẮn bằng giọng đầy băn khoăn:

-Thực ra tôi không muốn dính dáng vào những chuyện rắc rối của anh!

Trung nheo nheo mắt nhìn Công:

-Anh đã nắm được những bí mật của dòng họ Dương chúng tôi. Do đó, anh sẽ phải ở bên tôi cho đến khi nào tôi tìm ra được những bí mật đó.

-Nhưng nếu không tìm được thì sao? - Công hỏi bằng giọng không giấu nổi lo ngại.

-Sẽ thấy, nếu được anh giúp - Trung nói bằng giọng đầy tin tưởng. Sau đó, hẮn cầm hai cái nhẫn đang để trên bàn đưa cho Công - Anh cất những cái này đi.

Công lắc đầu. Nhưng Trung đã lấy một tờ giấy gói lại và nhét vào ngăn kéo bàn của anh. HẮn nói bằng giọng hơi giễu cợt:

-Ai cũng cần vàng. Dù có là ông thánh đi chăng nữa!

Hai người đi ra. Công khóa cửa và gài mảnh giấy lại trong ổ khóa. Chiếc Honda 67 màu đen của Trung vẫn đang dựng trước cửa phòng. Họ ngồi lên xe. Dưới bàn tay điều khiển của hắn, chiếc xe thong thả lăn bánh ra đường lớn và hướng về con đường dẫn lên huyện miền núi Lâm Sơn.

Việc tên Linh bị Trung giết chết và tên Hoàng biến mất không hề làm cho Dung bận tâm. Đối với thị, số phận của hai tên này thực ra không có ý nghĩa gì. Nhưng điều mà thị đặc biệt quan tâm là: sau những hành vi mạnh động của bọn “Cá Sấu”, thị cần phải hành xử như thế nào?

Sau khi thoát khỏi cuộc huyết chiến bên thung lũng, Lân đã bơi qua sông, đến thẳng lều của nhóm “Hổ Mang” để cầu cứu. Dung không nén nổi cơn giận dữ. Thị dùng những lời nhục mạ nhất để xỉ vả Lân. Trước cơn giận dữ đó, Lân chỉ đành ngậm miệng. Hắn không còn chỗ nào để bầu vịu và nếu không được sự giúp đỡ của bọn “Hổ Mang” này, chắc chắn hắn sẽ trở thành nạn nhân tiếp theo của Trung.

Sau khi nguôi giận, Dung đã suy tính lại. Thị nhận thấy rằng không nên quá căng thẳng với Lân. Trước sau thì cuộc đụng độ cũng sẽ nổ ra. Với tính cách của mình, chắc chắn là Trung không muốn làm đàn em của bất kỳ ai. Hơn nữa, thị cũng đang bầm gan tím ruột vì Hương đã trở thành người nắm trong tay nguồn vàng ở Sơn Động. Điều đó ảnh hưởng trực tiếp tới quyền lợi của thị và đồng bọn.

Ngay trong ngày hôm đó, Dung bắt đầu ráo riết triển khai các hoạt động của mình. Thị giao cho Phúc và Lân đi thu thập nhân công làm thuê. Chỉ sau hai ngày, chúng đã tập hợp gần hai trăm người, hầu hết là những người đang làm bên thung lũng Vàng. Thị Dung cho số nhân công này ăn ở tập trung trong khu nhà bỏ trống của đội trồng rừng số 10 và đào đãi ngay trong khu vực này. Thực tế cho thấy rằng không chỉ thung lũng Vàng bên kia sông mà ở ngay bên tả ngạn của sông Hoàng cũng có thể đào đãi được vàng. Với biện pháp này, Dung đã tạo ra được một “lãnh địa” của riêng mình, đối diện với “lãnh địa” của Trung và Hương “địa” ở thung lũng bên kia.

Để đề phòng những bất trắc, Dung cử hai tên đàn em của mình thỉnh thoảng vượt qua sông Hoàng để nắm tình hình. Khi nhận được tin báo rằng

Trung đã vắng mặt ở thung lũng Vàng, Dung và đồng bọn quyết định mở một đòn tấn công chớp nhoáng nhằm vào nhóm Hương “địa”.

Lân được cử đi thực hiện công việc này. Nhiệm vụ của hắn là phá hủy toàn bộ số hàng mà Hương đang có trong tay và nếu gặp thuận lợi thì “dẫn cho ả một trận để cảnh cáo”. Về điều đó, thị Dung đã dặn dò rất kỹ: Chỉ cần làm sao cho Hương phải nằm liệt độ một tuần là đạt yêu cầu! Không được quá tay và không được để lộ tung tích.

Lân được lệnh như con chó được sổng xích. Hắn ra bờ sông Hoàng vào khoảng tám giờ tối và lặng lẽ một mình bơi qua sông.

Đức Dũng
SẮN VÀNG
Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

Chương 8
SẮN TÌM QUÁ KHỨ

Kỳ 3:

-3-

Chiếc Honda 67 đưa Trung và Công về đến thị trấn Cộp vào khoảng 6 giờ chiều. Thoạt tiên, Trung định lên đường đi vào Sơn Động ngay. Nhưng khi thấy Công tỏ ra quá mệt mỏi, hắn thay đổi ý định và quyết định sẽ nghỉ đêm ở thị trấn. Hắn đưa Công đến một căn nhà nhỏ ở giữa thị trấn. Chính tại đây mấy ngày trước, Công đã ngồi dịch bản gia phả. Chủ nhân của căn nhà là một ông già sống độc thân và hình như có họ hàng gì đó với Hải. Đây là nơi trú ngụ của bọn Trung, Hải và Hương mỗi khi chúng có việc ở lại thị trấn.

Trung rất hiểu rằng trong những ngày sắp tới, kiến thức của Công sẽ là yếu tố quyết định kết quả của công việc. Bởi vậy, hắn đối xử với anh thật nhẹ nhàng và thậm chí còn có phần thân ái nữa. Hắn hứa với Công rằng: nếu việc thành công, ngoài các khoản đã hứa, hắn sẽ tặng thêm cho anh một món tiền có thể dùng để lo sắm cho một cuộc sống đầy đủ nhất!

Công đi ngủ ngay từ lúc 8 giờ tối. Còn lại một mình Trung lặng lẽ ngồi uống rượu với ông chủ nhà. Ông này là một tay bợm rượu và có lẽ chỉ cần được biếu một chai “sáu nhăm”, ông ta sẵn sàng cho cả quỹ sứ vào trú ngụ trong nhà của mình.

Vào thời điểm đó, Lân đã bơi qua sông sang bờ bên kia và nhăm thẳng về phía căn lều của Hương mà hẳn biết rất rõ.

Trong căn lều nhỏ ở ven sông, Hương đang ngồi kiểm lại vàng và tiền thu được trong vài ngày. Ở căn lều khác cạnh đó, Thịnh và Dung đang đú đờn với hai gã Tĩnh và Phú. Từ sau khi Hải đột ngột biến mất, hai ả càng trở nên bạo dạn và trơ tráo như những kẻ đã phải sống quá tù túng, nay bỗng nhiên được sở lồng.

Đang lúi húi đếm dưới ánh sáng của chiếc bóng đèn nhỏ thấp bằng ắc-quy, Hương bỗng rùng mình. Linh cảm về tai họa khiến thị quay ngoắt lại. Trong ánh sáng mờ mờ, Hương nhìn thấy khuôn mặt dữ tợn với bộ râu quai nón sũng nước của Lân. Chỉ trong một thoáng rất nhanh, Lân đã chồm tới như một con thú dữ. Hắn choàng một dọi dây qua cổ Hương và nghiêng răng thít chặt lại. Hương không kịp kêu lên một tiếng. Sợi dây tàn bạo mỗi lúc một thắt chặt lại khiến Hương mềm oặt, rũ xuống. Đến lúc đó, Lân mới thu sợi dây lại và nhanh nhẹn quơ toàn bộ số tiền và vàng đang để trong chiếc khăn màu trắng trên mặt hòm, cho vào túi. Sau đó, hắn vớ lấy can dầu đang để trong góc, mở nắp rồi tưới thẳng vào những túi, những ba lô đựng hàng la liệt trong lều. Hắn làm cẩn thận và chính xác trong một sự im lặng ghê rợn. Vài phút sau, Lân chui ra khỏi lều và lặng lẽ biến mất...

Sáng sớm hôm sau, Thịnh dậy sớm. Cô ả mệt mỏi gỡ cánh tay của Tĩnh đang choàng qua cổ mình và ngồi dậy. Ngay cạnh đó, Dung và Phú vẫn đang quần chặt lấy nhau trong giấc ngủ mê mết. Thịnh ngáp dài rồi uể oải đứng lên, chui ra khỏi lều. Thung lũng Vàng la liệt những lều lán vẫn đang còn say sưa trong giấc ngủ nặng nề. Đằng Đông, mặt trời đang bắt đầu tỏa những tia màu hồng trên cái thung lũng vẫn còn sương mù giăng trắng xóa.

Thịnh ngó sang lều của Hương. Qua một khe nhỏ, ánh sáng từ chiếc bóng đèn nhỏ làm cho cô ta hơi băn khoăn: Mọi ngày, Hương vẫn có thói quen dậy muộn hơn. Không biết hôm nay cô ta dậy sớm và thắp đèn để làm gì? Sau một thoáng lưỡng lự, Thịnh bước lại gần và khẽ vén tấm vải căng trước cửa lều, nhìn vào trong.

Hương đang nằm sóng soài giữa nền đất trong một tư thế kỳ lạ: Đầu cô ta ngoẹo hẳn sang một bên trong khi hai tay dang rộng. Mùi xú uế cùng với mùi dầu hỏa bốc lên nồng nặc làm Thịnh rung mình. Dự cảm về một tai họa khủng khiếp làm cô ta lặng đi. Thịnh cứ đứng há hốc miệng như thế một lúc. Cuối cùng, cô ta lùi lại theo một phản ứng tự nhiên để định bỏ chạy. Nhưng cô ta bị vướng vào sợi dây căng lều nên ngã nhào xuống.

Chính cú ngã ấy đã làm cho Thịnh bình tĩnh trở lại tuy trái tim thì vẫn đang đập dồn dập trong ngực. Cô ta lại lồm cồm bò dậy và vói về liều lĩnh như một kẻ đang bước vào vòng lửa, cô đi vào trong lều của Hương.

Hương đã chết. Thân thể cô ta đã lạnh ngắt. Khuôn mặt tím bầm và đôi mắt lồi ra như sắp bật khỏi tròng của nạn nhân làm Thịnh phải ngồi bệt xuống vì buồn rùn. Cô ta cứ ngồi như vậy một lúc và thở dốc lên như vừa phải chạy qua một quãng đường xa. Nhưng có một cái khác đã giúp Thịnh thắng được nỗi sợ hãi. Cô ta gắng gượng chống tay ngồi dậy và đưa mắt nhìn vào cái hòm trong góc lều. Trong hòm chỉ có vài thứ lặt vặt để lẩn trong một đôi guốc cũ. Đó là loại guốc đế cao bảy phân và có bọc mút. Ngoài Hương ra, có lẽ chỉ có Thịnh là người thứ hai biết được giá trị của đôi guốc bỏ đi ấy. Những ngày qua, cô ta đã ngẫm đẽ ý và cũng chỉ mới phát hiện ra bí mật của đôi guốc từ cách đó hai ngày trước.

Bây giờ cơ hội đã đến. Một cơ hội mà có lẽ trong suốt đời mình, Thịnh sẽ không bao giờ mong được gặp lại. Ý nghĩ đó đã tăng thêm sức mạnh. Thịnh vươn người tới, nhặt đôi guốc và chui nhanh ra khỏi lều của Hương.

Trong căn lều bên cạnh, Dung và hai gã Tĩnh, Phú vẫn đang say sưa ngủ. Thịnh nhẹ nhàng bước vào. Cô ta nhặt cái túi xách của mình và rón rén bước ra. Sau khi đã nhét đôi guốc vào túi, Thịnh đi thêm một quãng nữa rồi lội ào xuống sông Hoàng, bơi sang bên kia.

Không ai ở thung lũng Vàng nhìn thấy cô ta.

Lại một lần nữa, Dung nổi cơn tam bành khi biết rằng Lân đã không thực hiện đúng ý đồ của mình. Nói đúng hơn, hắn đã hành động quá cái mức mà thị cho phép. Điều đó có thể sẽ dẫn đến những hậu quả rất nghiêm trọng.

Ngay trong buổi tối hôm đó, sau khi từ bên Thung lũng Vàng trở về, Lân đã đến gặp Dung và thông báo rằng hắn đã thực hiện mọi chuyện “đúng như kế hoạch” rồi báo là phải về thị trấn có việc. Sáng hôm sau, khi nghe tin tức từ bên kia báo về cho thị biết là Hương đã bị chết trong lều của mình, Dung vội triệu tập gấp cả nhóm lại để bàn tính.

Sau khi nghe tình hình, cũng như mọi lần, Phúc nóng nảy lên tiếng trước:

-Thế thì càng tốt! Vậy là bớt đi một “con đĩa”!

Dung lắc đầu:

-Không đơn giản như vậy đâu! Chúng ta cần phải tính đến sự trả thù của thằng Trung và đồng bọn của chúng nó.

Phúc vung nắm đấm:

-Sợ quái gì! Chúng nó ra thằng nào, ta thịt ngay thằng đó!

-Còn ý anh thì sao? - Dung quay sang hỏi Khánh.

Bằng cái giọng chậm rãi muôn thuở của mình, Khánh lên tiếng:

-Thằng Lân làm như thế, cũng có lý của nó. Thằng Trung đã thịt hai thằng trong nhóm của nó, nó thịt lại bồ của thằng Trung, thế kể ra cũng là hòa thôi! Nhưng cái mà tôi ngại là thằng Trung sẽ cho rằng tội mình đã có dính dáng vào chuyện này. Mà như thế sẽ sinh ra những tranh giành không có lợi.

Phúc nóng nảy xen ngang vào:

-Ông sợ rồi hả?

Khánh thản nhiên:

-Tao đã một lần nói rồi: tao không sợ bất cứ thằng nào, kể cả cái mặt lợn của mày! Nhưng tao nói đây là vì quyền lợi của cả nhóm.

Dung quay sang Phúc, dần giọng:

-Anh câm mồm đi! Để cho người ta nói hết đã chứ.

Sau đó, thị quay sang Khánh:

-Nói tiếp đi.

Khánh tiếp tục:

-Ý tôi muốn là phải làm sao cho thằng Trung hiểu rằng chúng ta không có dính dáng gì trong chuyện này. Cứ để cho nó với thằng Lân giết nhau. Hai thằng đó, thằng nào chết cũng đều có lợi cho chúng ta cả!

Dung gật đầu:

-Đúng thế. Giết người là một trọng tội. Chúng ta phải tạo ra được những chứng cứ ngay từ bây giờ để đề phòng những rắc rối sau này. Mục đích của chúng ta vào đây là để kiếm tiền, vàng. Mà muốn vậy, trước hết phải được an toàn tính mạng cái đã. Không phải là tôi sợ thằng Trung, nhưng nếu nó rình để tĩa từng người một thì chưa biết tình hình sẽ ra sao? Tôi đã gặp thằng Trung, tôi biết là nếu nó đã định trả thù ai là nó sẽ trả thù bằng được!

Cả bọn ngồi im lặng một lúc lâu. Cuối cùng, Dung lên tiếng trước:

-Từ bây giờ, chúng ta phải cắt đứt mọi quan hệ với thằng Lân.

Khánh gật đầu:

-Tôi cũng nghĩ như vậy.

Phúc bấy giờ cũng lên tiếng:

-Nếu vậy, bao giờ thằng Trung về thung lũng, chúng ta nên tìm cách bắt tin cho nó biết chính thằng Lân đã tự ý gây ra chuyện đó.

Thị Dung mỉm cười và quay sang nhìn Phúc:

-Ý kiến hay đấy.

Ngừng một lát, thị bình luận thêm:

-Từ ngày biết anh, tôi mới thấy anh nói một câu nghe tạm được!

Đó là một câu khen không lấy gì làm thiện ý cho lắm. Nhưng Phúc vẫn đỏ mặt lên vì sung sướng.

Chiều hôm sau, khi Lân vừa từ thị trấn quay lại thì một tên đàn em của Dung được cử đến gặp hắn để thông báo về quyết định loại hắn ra khỏi nhóm “Hổ Mang”. Nghe xong, Lân lặng đi. Thoạt tiên, hắn đã định vác dao tới lều của Dung để gây sự. Nhưng hắn đã kịp bình tĩnh lại. Mặc dù chưa bao giờ được chứng kiến những ngón đòn của bọn Phúc, Khánh, nhưng hắn hiểu rằng gây sự với bọn này cũng chẳng khác gì thò tay vào miệng rắn độc. Trong khi đó, trên đầu hắn lại đang còn lơ lửng một mối đe dọa khác là Trung. Với kinh nghiệm của mình, Lân hiểu rằng bọn “Hổ Mang” nhất định sẽ tìm cách bắn tin cho Trung biết ai là kẻ đã giết Hương “địa”. Như vậy, mọi con đường của hắn ở vùng đất này đều đã cụt và cách duy nhất là nhanh chóng cuốn xéo khỏi cái Thung lũng Vàng này càng sớm càng tốt.

Với những suy nghĩ như vậy, Lân quay sang nói với tên đàn em của thị Dung:

-Hóa ra là như vậy. Tao cứ ngỡ “Hổ Mang” phải là thế nào kia chứ. Thì ra rặt một lũ hèn!

Khi tên kia đang bước ra khỏi lều, hắn nói thêm:

-Mày nói lại với chúng nó là từ nay đừng có xía vào chuyện của tao nữa nghe không. Ai có việc người nấy. Đừng có mà chọc gậy bánh xe. Nếu có chuyện gì, tao thề sẽ thí mạng với chúng nó!

Tuy nói cứng như vậy nhưng ngay sau khi gã kia quay gót, Lân cũng vội vã thu xếp và chuồn thẳng. Để tránh những bất trắc, hắn không dám đi theo đường mòn mà băng theo bờ sông Hoàng, đi xuôi xuống một đoạn xa hơn rồi mới dám leo lên con đường mòn để đi tiếp.

Khi Lân đang từ bờ sông bước lên con đường mòn, hắn chợt nhìn thấy bóng một cô gái cũng đang từ dưới sông bước lên. Lân vội vã căng mắt quan sát. Trong làn sương mờ mờ đang bao phủ, hắn vẫn nhận ra đó là Thịnh. Trên tay cô ta xách cái túi nhỏ, bước đi mãi miết bước và thỉnh thoảng lại nhìn lại phía sau với vẻ mặt dón dác. Nói đúng hơn, Thịnh đang bước những bước hoảng hốt như một người đang chạy trốn.

Lân biết rõ Thịnh là đàn em của Hương “địa” trong những cuộc buôn bán ở thung lũng Vàng. Tại sao cô ta lại bỏ đi ngay sau khi Hương bị chết? Cô ta sợ đến lượt mình cũng sẽ phải gánh một kết cục như thế chẳng? Hay là cô ta đang đi báo công an về cái chết của Hương? Hoặc cũng có thể cô ta đã biết được một điều gì đó hoặc đã nhìn thấy hấn chui vào lều của Hương tới qua? Những câu hỏi dồn dập đến trong cái đầu đang căng thẳng của Lân. Hấn quyết định phải tìm hiểu lý do tại sao Thịnh lại vội vã bỏ đi. Nếu cô ta đúng là một nhân chứng trong vụ giết Hương thì hấn sẽ phải vĩnh viễn bịt mồm nhân chứng vô phúc ấy!

Với những dự định như vậy, từ nơi ẩn nấp của mình, Lân nhảy ra và đuổi theo Thịnh. Những bước chân của hấn vang lên trong cái tĩnh mịch của buổi sáng làm Thịnh giật mình quay ngoắt lại. Ngay sau đó, cô ta vụt bỏ chạy dọc theo bờ sông.

Những bước chân chuệnh choạng của Thịnh không thể so được với những bước nhảy dài như một con báo của tên cướp. Thịnh ngoảnh nhìn lại. Cô ta thấy mái tóc bù xù của Lân đang nhấp nhô sau những tảng đá. Bằng những động tác của một kẻ đã gần như mất trí, Thịnh vội vã mở túi lấy đôi guốc ra và ném xuống giữa dòng nước Hai chiếc guốc rơi xuống – một chiếc chìm ngay, còn chiếc kia vẫn nổi lềnh bềnh và bị cuốn đi.

Những vòng sóng trên mặt sông chưa tan hết thì Lân cũng đã nhảy tới trước mặt Thịnh. Hấn thấy cô ta đang đứng dựa vào một phiến đá lớn, nhìn xuống sông Hoàng với vẻ mặt thần thờ không còn chút sinh khí.

Lân từ từ tiến lại. Hấn hát hàm:

-Cô đi đâu đấy?

Thịnh quay lại nhìn Lân bằng đôi mắt trống rỗng. Nghĩ là cô ả định thi gan với mình, Lân rút ra một con dao nhỏ và rút lên:

-Đi đâu? Nói?

Lưỡi dao làm Thịnh như bưng tỉnh. Cô ta khẽ chớp chớp mắt và nói bằng giọng gần như là thầm thì:

-Tôi không thể ở lại được nữa...

-Vì sao? - Lân hỏi và vẫn lăm lăm con dao trên tay.

Vốn cùng trong một nhóm nên Thịnh biết rất rõ mâu thuẫn giữa Trung, Hương và bọn “Cá Sấu”, cô ta đột ngột chuyển giọng và nói như gào lên:

-Anh cũng không còn ở nổi nữa là tôi!

Câu trả lời ấy làm cho Lân cảm thấy nhẹ nhõm hẳn. Tuy vậy, hắn vẫn thử kiểm tra lại cho chắc:

-Con Hương đuổi cô à?

Đó là một cái bẫy. Nhưng Thịnh đã không bị lừa. Cô ta thở dài:

-Không cần nó đuổi. Tôi đã định đi từ lâu rồi.

Mỗi nghi ngờ đã qua. Lân thu dao lại và hỏi bằng giọng đã trở lại bình thường:

-Cô định đi đâu bây giờ?

-Tôi chưa biết! - Thịnh nói và lại thần thờ nhìn xuống dòng nước.

Lân bỗng nắm lấy tay Thịnh:

-Vậy thì đi với tôi. Chúng ta sẽ đến nơi khác. Sẽ làm lại từ đầu.

Thịnh lắc đầu. Lân kéo mạnh hơn nhưng cô ta đã giằng mạnh ra và bỗng hét lên bằng giọng điên dại:

-Không, anh cút đi!

Sau câu nói đó, cô ta quay người, bỏ chạy dọc theo bờ sông.

Đức Dũng ***SẮN VÀNG***

Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

Chương 8

SĂN TÌM QUÁ KHỨ

Kỳ 4:

Lân không đuổi theo. Hắn không muốn vì dây dưa với cô ta mà mang họa vì Trung có thể xuất hiện bất kỳ lúc nào. Ý nghĩ ấy khiến Lân vội vã nhìn nhanh ra xung quanh. Sau đó, hắn cúi xuống nhặt cái túi của Thịnh vẫn đang vớt lẫn lóc dưới đất rồi vội vã quay đi. Một lát sau, cái dáng thấp đậm của hắn đã biến mất sau những mỏm đá và màn sương đang dâng cao dần lên để nhường cho một ngày mới đến với vùng đất của những tội ác này.

Lân đã đi khuất một lúc lâu, Thịnh mới dám quay lại. Cô ta cứ để nguyên quần áo và nhảy ào xuống sông, ở nơi mà cô ta cho rằng mình đã ném đôi guốc xuống. Cô ta ngụp lặn, mò tìm cho đến khi kiệt sức mới boi vào và nằm dài trên bờ cát để nghỉ. Khi cảm thấy đã khỏe lại, Thịnh tiếp tục lao xuống nước. Những động tác ấy cứ lặp đi lặp lại trong mấy tiếng đồng hồ và chỉ chấm dứt khi Thịnh bất ngờ bị chuột rút khi đang ở dưới sông. Con đau lập tức nhắm chìm cô ta xuống và chỉ một phút sau, mặt nước đã trở lại vắng lặng như là chưa từng có điều gì xảy ra ở đây.

Con người khôn khổ đó đã vĩnh viễn bị chôn vùi dưới đáy sông Hoàng cùng với toàn bộ số vàng giấu trong một chiếc guốc mà Hương “địa” đã tích góp được trong những ngày buôn bán ở thung lũng Vàng.

Trong một căn lều nhỏ ở ven bờ sông Hoàng, bên phía thung lũng Vàng có bốn người đang ngồi quây quần bên nhau. Đó là những người trong nhóm công tác do thiếu tá Mai Thế chỉ huy.

Trong khi các trinh sát lần lượt nêu ra ý kiến thảo luận, góp ý cho kế hoạch hành động sắp triển khai, Mai Thế cầm cúi ghi chép vào một cuốn sổ nhỏ xíu. Cuối cùng, anh ngẩng lên và thông thả nói:

-Tóm lại, có thể kết luận rằng trong khu vực này, ngoài hai nhóm cướp và buôn lậu lớn do Trần Kimị Dung và tên Trung cầm đầu, còn có khoảng năm hoặc sáu nhóm cướp nhỏ khác vẫn đang hoạt động. Hầu hết bọn chúng đều có vũ khí. Về những vụ phạm tội hình sự, tính đến ngày hôm qua, ở đây đã xảy ra 15 vụ, trong đó có cả án giết người.

Dừng lại một lát như để chờ các trinh sát bổ sung, Mai Thế tiếp tục:

-Có thể thấy rõ là tình hình trật tự trị an trong khu vực này đã lên tới mức báo động. Cần phải có ngay những biện pháp mạnh, có hiệu quả. Các đồng chí có ai còn ý kiến gì không?

Trung úy Tuấn lên tiếng:

-Tôi đề nghị phải tổ chức ngay một chiến dịch truy quét bọn tội phạm hình sự trong khu vực này. Sớm chừng nào, tốt chừng đó.

Thượng sĩ Hiền bổ sung thêm:

-Cần phải chú ý đến cả bọn buôn vàng nữa. Chúng có những quan hệ mật thiết với bọn cướp.

Mai Thế gật đầu. Anh quay sang phía trinh sát trẻ thứ ba đang ngồi lặng với vẻ mặt đăm chiêu:

-Đồng chí Bài có ý kiến gì không?

Người trinh sát trẻ ngập ngừng lên tiếng:

-Theo tôi, nên đề nghị công an tỉnh cử người về phối hợp. Trong chiến dịch truy quét, chúng ta cần lập một trạm kiểm tra ở cửa ngõ vùng Sơn Động để hạn chế bọn tội phạm.

Mai Thế gật đầu:

-Bây giờ, tôi đề nghị các đồng chí mấy việc: trước hết, ngay trong sáng nay, Tuấn và Bài quay về thị trấn Cộp. Các đồng chí có nhiệm vụ báo cáo tình hình với lãnh đạo công an huyện và đề nghị cho lập ngay hai trạm kiểm soát trên hai đầu của trục đường ra vào Sơn Động. Sau đó, các đồng chí gọi điện về Công an tỉnh theo số máy này. Nhớ phải chờ nghe được ý kiến trả lời nhé.

Mai Thế nói và đưa cho Tuấn số máy của thượng tá Lương và nội dung điện mà anh đã thảo sẵn. Trong đó, anh đề nghị thượng tá cho thành lập một nhóm công tác đặc biệt. Nhóm này sẽ phối hợp với công an huyện Lâm Sơn và công an các huyện xung quanh để mở một chiến dịch truy quét các ổ nhóm tội phạm.

Sau đó, anh quay sang phía Hiền:

-Còn tôi và Hiền sẽ ở lại đây để chuẩn bị những công việc cần thiết. Có ai bổ sung gì không?

-6-

Lân đã gần về đến thị trấn Cộp. Ở một khúc ngoặt, hắn nhìn thấy cái cổng xiêu vẹo của trường Phổ thông cơ sở Ninh Vang lấp ló bên kia đồi. Nhưng cũng chính trong phút đó, đôi mắt tinh như mắt thú của hắn chợt nhú lại và hắn vội vã ngồi thụp xuống. Hắn đã nhận ra cái dáng cao lớn của Trung đang đi bên cạnh một người gầy gò hơn. Người này đeo một chiếc kính và từ đó, thỉnh thoảng những tia mặt trời lại được phản chiếu sáng lấp lóa. Họ đang leo từ dưới con đường đất lên đường mòn dẫn vào Sơn Động.

Sau một thoáng suy tính, Lân dạt xuống bên đường và ẩn sâu vào giữa những tảng đá lô nhô dưới chân một ngọn núi đá. Ở đây, hắn thấy có một cái hang rộng được che khuất bằng một phiến đá lớn bên ngoài. Đó là một nơi trú ẩn rất tốt. Lân vội vã chui vào. Cái hang này hình như đã có chủ vì hắn thấy một cái chiếu còn khá mới trong góc, Lân thả rơi túi và nằm duỗi dài xuống chiếu. Sau một chạng đường xa, được ngả lưng ở một nơi yên tĩnh như thế này quả là một phần thưởng mà không phải ai cũng mơ được gặp. Tuy trong hang hơi ẩm ướt nhưng điều đó không làm cho Lân bận tâm. Hắn

dự định chỉ ở trong hang khoảng 15 phút để Trung đi qua, sau đó sẽ tiếp tục trở về thị trấn Cộp.

Nhưng cái cơ thể đã quá mỏi mệt vì những biến động trong những ngày qua đã không chịu tuân theo ý nghĩ của Lân. Hắn đã thiếp đi trong một giấc ngủ mê mệt và chỉ choàng tỉnh khi có một kẻ nào đó bồng đá vào hông hắn. Lân bật choàng dậy. Hắn giật mình thấy xung quanh có bốn tên mặt mũi bặm trợn đang gườm gườm nhìn mình và trên tay đứa nào cũng lăm lăm một lưỡi dao sắc lẹm. Ở bên ngoài hang, hoàng hôn tím sẫm đang bao phủ lên đồi núi. Lân hiểu rằng mình đã ngủ quên trong hang tới gần sáu giờ đồng hồ.

Trong một thoáng, Lân tỉnh hẳn. Hắn bật dậy và thấy cái túi xách mà hắn đoạt được của Thịnh đã bị mở tung. Những bộ quần áo phụ nữ bị vứt ra ngoài. Lân vội sờ tay lên thắt lưng. Nhưng con dao của hắn không còn ở đó nữa. Như vậy, Lân phải đối mặt với bốn tên cướp đã sẵn sàng khi trong tay hắn không có vũ khí. Và điều quan trọng hơn, hắn vẫn chưa biết bọn này là ai? Chúng muốn gì?

Những câu hỏi vẫn còn đang lờn vờn trong đầu óc Lân, một tên có hàng râu mép rậm rạp lên tiếng:

-Ê, thằng kia! Mà từ đâu đến?

Lân cũng nhìn những đôi thủ của mình và hỏi lại:

-Vậy còn chúng mày?

Tên có ria máp trợn mắt chửi:

-Mả bố mày! Trả lời ngay! Mày chui vào đây nhằm mục đích gì?

-Chúng mày đã thấy đấy - Lân nói và chỉ xuống cái chiếu - Tao ngủ!

Tên thứ hai trong bọn cướp hất hàm:

-Mày là ai? Ở đâu? Làm nghề gì?

Lân nhếch mép:

-Vậy còn chúng mày?

Rõ ràng cái câu hỏi của Lân không làm cho bọn cướp hài lòng. Không thèm nói thêm một lời nào, cả bốn đứa nhảy xổ vào Lân như một bầy chó đói.

Nguy hiểm đã làm cho Lân trở nên dũng mãnh như một con thú. Hắn cũng chồm dậy và bằng một thế võ nhà nghề, tung ra hai cú đá kinh hồn. Hai tên cướp dính đòn. Một tên bị văng dao. Tên thứ hai bị đá trúng quai hàm ngã nhào xuống. Hai tên còn lại mất đà loạng choạng lao vào vách đá.

Nhanh như cắt, Lân nhặt lưỡi dao của một tên rơi trên mặt đất và nhảy vọt ra ngoài hang. Cả bốn tên cướp đuổi theo. Lân nhảy đến một bãi đất bằng phẳng, tựa lưng vào vách đá và đối mặt với bốn tên đang quay tròn lại. Hắn đã hoàn toàn bình tĩnh và sẵn sàng vào cuộc ẩu đả. Hắn hiểu rằng chỉ có thể thoát khỏi cuộc đụng độ ngẫu nhiên này bằng sự liều lĩnh và hấn cương quyết sẽ chống trả đến cùng. Trong khi đó, bốn tên cướp cũng đang bắt đầu sôi máu do những đòn đánh trả và sự nhanh nhẹn không ngờ của Lân. Lại một lần nữa, chúng nhảy xổ vào đối thủ. Nhưng lần này chỉ có hai đứa vào cuộc, còn hai tên kia trợ chiến ở vòng ngoài.

Hai lưỡi dao hoa lên. Hai khuôn mặt méo mó vì căm giận. Lân chỉ kịp nhìn thoáng qua những điều đó vì phản ứng của hắn còn nhanh hơn nhiều. Hắn nghiêng người sang trái để tránh đường lao tới của một đối thủ và gạt phắt được lưỡi dao của tên này, đồng thời tung chân phải xĩa thẳng vào mặt tên thứ hai. Cả hai tên cướp đều khựng lại. Lân hơi xuống thấp người, vung mạnh lưỡi dao của mình. Lưỡi dao chính xác của hắn đã xé rách một mảnh đùi của tên cướp phía bên trái hắn làm tên này kêu rú lên rồi khụy xuống. Tên thứ hai vẫn chưa hoàn hồn vì bị đá trúng cằm, vội vã nhảy lùi lại. Ngay sau đó, Lân thu dao và lùi lại, tựa lưng vào vách đá để chờ đợi.

Những ngón đòn nhà nghề của Lân làm bọn cướp kinh ngạc. Tên có hàng ria mép rậm rạp hơi nhú mày. Hắn ra hiệu cho những tên kia dừng lại và hỏi Lân:

-Ông chơi được đấy! Đi với bọn tôi không?

Lân không ngạc nhiên về thái độ ấy. Hắn hỏi lại:

-Nhưng chúng mày là ai?

-Cũng như ông thôi.

-Như tao? Nhưng chúng mày biết tao là ai?

Tên có ria mép cười hềnh hếch:

-Qua đồ đạc của ông, bọn này cũng đã biết. Chắc ông vừa trăn được của con nào cái túi kia phải không?

Lân đã hiểu. Chính cái túi của Thịnh đã làm lộ tung tích của hắn. Nhưng điều đó bây giờ cũng chẳng quan trọng lắm. Cái mà hắn đang suy nghĩ là lời đề nghị của bọn cướp mặt mũi còn non choẹt này. Trong cái hoàn cảnh đang đơn thương độc mã như hắn bây giờ, có được một bọn đàn em như bốn tên này thì thật không gì bằng. Nhưng hắn phải là đàn anh, phải là thủ lĩnh. Một kẻ đã từng cầm đầu cái băng “Cá Sấu” nổi tiếng như hắn rõ ràng là xứng đáng với điều đó. Nghĩ vậy, Lân thông thả:

-Nếu vậy, tỷ thí đi!

-Nhưng để làm gì? - Tên kia ngạc nhiên.

Lân nhếch mép:

-Chúng mày theo nghề mà không biết “luật”. Phải có tỷ thí để chọn thủ lĩnh mới! Chơi từng thằng một. Thằng nào thắng, chơi tiếp với thằng khác.

Bọn cướp nhìn nhau. Sau một lúc im lặng, tên có ria mép lại lên tiếng. Lân này, giọng hắn bỗng trở nên nhũn nhặn hẳn:

-Coi như là chúng ta đã tỷ thí. Bọn này sẵn sàng mời đàn anh làm thủ lĩnh!

Lân nheo mắt ngẫm nghĩ. Rõ ràng đây là bọn mới vào nghề đao búa. Chắc chúng là một nhóm đào vàng nào đó, do không kiếm được vàng nên chuyển sang trăn lột để kiếm tiền. Tuy nhiên, trong hoàn cảnh hiện tại của hắn, lời đề nghị của bọn chúng đã tạo ra một cơ hội. Đây là một dịp may để khôi phục lại cái uy thế đã bị sụp đổ cùng với băng “Cá Sấu” trong Thung lũng Vàng. Cứ tạm nhận lời, sau này sẽ định liệu.

Sau những suy tính như vậy, Lân gật đầu:

-Được.

Bọn kia lập tức giắt dao vào thắt lưng. Trong khi hai tên đến xóc nách tên bị thương đi, tên có ria mép bước đến trước mặt Lân:

-Mời “đại ca” về nhà nghỉ đã.

Lân ngạc nhiên:

-“Nhà” nào?

-Cái hang đó đó - Tên có ria mép trả lời - Đó là nơi “nhà” của chúng ta.

Cả bọn vào trong hang. Thì ra đây chính là nơi trú ngụ của bọn cướp này. Do một sự ngẫu nhiên, Lân đã chui vào đó nằm ngủ và bây giờ lại trở thành thủ lĩnh của chúng.

Tên có ria mép tên là Khắc. Trước khi gặp Lân, hắn là đầu sỏ của cả bọn. Tên bị dao đâm vào bắp chân là An. Hai tên còn lại là Hòe và Biên. Chính bọn chúng là những kẻ đã chặn đường Đoàn thanh tra của tỉnh cách đó mấy ngày. Sau này, khi nghe lại chuyện đó, Lân đã giật mình. Hắn cảm bọn đàn em tuyệt đối không được động chạm tới những đối tượng như thế một lần nữa. Bằng kinh nghiệm của mình, hắn thừa hiểu rằng những vụ cướp như vậy không những không thu được bao nhiêu mà ngược lại, có thể dẫn đến những kết cục bi thảm do đụng đến “người của Nhà nước”.

Điều lo ngại của Lân là có cơ sở. Nhưng cũng may cho bọn chúng là do xấu hổ và do trung thành với mục đích đã được ấn định ngay từ trước chuyến đi kiểm tra nên sau khi đã trở về tỉnh, các thành viên trong đoàn giấu biệt chuyện bị cướp. Giả như họ nói ra điều đó, câu chuyện này đã có thể dẫn đến một kết cục khác hẳn.

Trong buổi lễ chúc máu ăn thề được tổ chức trong hang đá ngay tối hôm đó, Lân đã đặt tên cho băng cướp của mình là “Gấu”. Khắc là tên đứng thứ hai trong băng, sau Lân.

Một băng cướp đã ra đời nhanh chóng như vậy. Dưới sự chỉ đạo của Lân, băng “Gấu” bắt đầu hoạt động nhưng thận trọng hơn. Địa bàn của chúng không chỉ riêng con đường vào Sơn Động mà phát triển rộng ra những tụ điểm đào đãi vàng khác trong toàn huyện Lâm Sơn.

Đức Dũng
SẮN VÀNG
Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

Chương 9:

NÚI “BẠCH TUỜNG”

Kỳ 1:

-1-

Long, người dẫn đường cho Lê Hà là một người rất ít nói. Trên suốt đoạn đường từ thị trấn Cộp vào đến Sơn Động, anh lặng lẽ đi bên cô và chỉ trả lời khi cô hỏi. Theo nhận xét riêng của mình, Lê Hà thấy rằng người dẫn đường này cũng không thông thạo đường đất ở đây hơn cô. Nhưng đi với anh, cô vẫn cảm thấy yên tâm. Trong ánh mắt bình thản của Long luôn luôn toát lên một sự trầm tĩnh đáng tin cậy.

Khoảng 11 giờ trưa, họ đã đến nơi. Chỉ chưa đầy một tháng trôi qua mà cảnh vật ở đây đã thay đổi đến mức không nhận ra nữa. Điều mới mẻ trước tiên là ở ngay dưới chân dốc, nơi dẫn vào thung lũng Vàng đã xuất hiện một trạm gác. Đó là một căn nhà nhỏ ba gian, mái và vách đều lợp tấm bằng cỏ tranh. Trong trạm có một chiến sĩ công an đang ngồi sau chiếc bàn nhỏ. Đó là thượng sĩ Hiền.

Khi biết Lê Hà là phóng viên và Long là người dẫn đường cho cô, Hiền nói giọng không giấu nổi lo lắng:

-Tình hình khá căng đấy! Các đồng chí có cần người đi theo không?

Lê Hà chưa kịp trả lời, Long đã nói thay cho cô:

-Cảm ơn anh! Hiền tại, cứ mặc chúng tôi. Nếu có khó khăn, chúng tôi sẽ xin nhờ các anh.

Hiền gật đầu:

-Vây cũng được.

Trước khi hai người đi vào khu vực của đội trồng rừng số 10, Hiền dặn thêm:

-Nếu định nghỉ đêm, các đồng chí phải quay lại đây nhé. Tuyệt đối không được ở lại trong đó.

Hai người gật đầu cảm ơn Hiền và đi tiếp. Một phút sau, họ đã lên đến quả đồi, nơi trước đây là khu nhà của đội 10. Vừa đến nơi, những điều nhìn thấy đã khiến Lê Hà đứng sững lại vì kinh ngạc!

Không còn nữa những mái lá bình yên ẩn mình dưới màu xanh sum xuê của những cây ăn quả lưu niên. Khung cảnh bình yên trước đây đã hoàn toàn bị xáo trộn. Từ trên lưng đồi, kéo dài xuống đến bờ sông Hoàng là những hố đào đỏ trông giống như những vết lở loét gớm ghiếc. Bên những hố đào ấy, hàng trăm con người lao xao qua lại với những ba lô, sọt đựng đất, với những xẻng cuốc và máng đãi vàng. Những cây ăn quả xanh tươi bị xén đứt rễ, nay rũ xuống héo hắt. Những thân cây, cành cây bị bẻ, bị chặt phá nằm ngổn ngang khắp nơi. Dãy nhà của anh chị em công nhân vẫn còn nhưng không còn cái vẻ bình yên, đầm ấm hôm nào. Không còn thấy bóng dáng của những đàn gà lục cục đi kiếm mồi, những con lợn cọ mình vào gốc cây hay đàn vịt vỗ cánh ào ào chạy ra bờ sông. Thay vào đó là những âm thanh thô bạo hơn: Tiếng người cười nói, tiếng hát lè nhè, tục tĩu, tiếng xẻng cuốc bổ vào lòng đất, tiếng những bước chân rậm rịch không ngớt. Cuộc sống yên bình đã chết ở nơi đây, thay vào đó là những âm thanh ồn ào, quái đản của một lối sống man rợ luôn luôn tỏa ra cái không khí gấp gáp, quái đản và tràn đầy dục vọng.

Lê Hà đứng lặng trước những cảnh ấy. Bên cạnh cô, Long cũng đang cắn chặt môi như cố nén một điều gì đó từ bên trong. Có lúc anh quay sang định nói với Lê Hà một câu gì đó nhưng lại chột im lặng. Tuy vậy, trong đôi mắt của anh, Lê Hà vẫn nhận thấy những tia sáng thật lạ lùng. Những tia sáng ấy như động viên, như thúc giục cô bằng một sự đồng cảm sâu sắc. Mãi sau này, khi đã hiểu hết về Long, Lê Hà mới biết rằng những cảm giác của mình là hoàn toàn đúng.

Sau một lúc quan sát, Lê Hà lấy ra chiếc máy ảnh mà cô đã mang theo và bắt đầu chụp. Cô chụp lại tất cả những cảnh hỗn loạn xung quanh mình. Mải mê với công việc, Lê Hà không biết rằng nhiều người đang đào đãi vàng

đã dừng tay lại nhìn cô. Một vài kẻ trong số đó đã chạy đến một căn lều lớn căng bằng vải bạt kín mít nằm ở giữa đỉnh đồi.

Một lát sau, từ trong căn lều đó, một gã trạc hơn 40 tuổi, dáng thấp béo bước ra. Đó là Phúc. Hắn xăm xăm đi thẳng tới trước mặt Lê Hà và Long rồi đưa tay ra chắn ống kính máy ảnh. Hắn hét lên:

-Chụp cái gì! Cút ngay không ông đập vỡ máy bây giờ!

Bằng một phản xạ nghề nghiệp, Lê Hà nhanh tay bấm máy ghi lại khuôn mặt đặng đặng sát khí của Phúc. Sau đó, cô bình tĩnh hỏi lại:

-Anh là ai, có quyền gì mà cấm tôi?

Phúc trợn mắt:

-Hỏi cái mà bà chúng mày đây à? Tao có quyền. Cút ngay!

Thái độ thô lỗ ấy chỉ làm cho Lê Hà lạnh lùng hơn. Cô nói:

-Tôi là nhà báo. Tôi có đủ tư cách chụp ảnh ở khu vực này!

Phúc nhăn nhó:

-Nhà báo cũng cút. Chúng ông đêch cần nhà báo! Tao cho chúng mày một phút. Nếu không cút, đừng có trách tao ác!

Long vẫn im lặng chứng kiến cuộc đối thoại ấy. Bây giờ anh mới nhỏ nhẹ lên tiếng:

-Anh đe dọa chúng tôi đây à?

Phúc gầm lên. Bằng một bước nhảy, hắn đã đến trước mặt Long:

-Mày tưởng ông dọa suông hả? Này, thì thách này.

Miệng nói, Phúc vung cả hai tay giáng thẳng hai nắm đấm vào mặt Long nhưng anh đã nghiêng người né tránh làm hắn mất đà, loạng choạng. Một số kẻ đào vàng đang đứng xung quanh cười rộ lên. Lê Hà vội vã chạy tới đứng chắn trước mặt Phúc đang như phát điên vì đánh hụt. Cô quát lên:

-Anh không có quyền đánh người!

Hình dáng nhỏ nhắn của Lê Hà đứng trước Phúc làm những người xung quanh im bật vì hồi hộp. Chắc chắn là cô gái mảnh khảnh ấy không thể chịu

nổi một cái tát của con thú dữ này. Nhưng Phúc không ra tay ngay. Hắn nghiêng răng chỉ vào mặt cô:

-Đàn bà, dẹp sang một bên!

Lê Hà vẫn đứng nguyên ở vị trí của mình:

-Chúng tôi không làm gì đến anh. Anh không có quyền!

-A! Lý sự hả!

Phúc quát lên và nghiêng răng vung tay. Nhưng từ phía sau, Long đã kéo Lê Hà bật lùi lại. Phúc lại đánh hụt. Hắn không còn giữ được bình tĩnh nữa. Vừa gầm lên như một con thú, hắn nhảy xổ vào hai người.

Sự nhũn nhặn của Long đến đây cũng chấm dứt. Anh như đã biến đổi thành một con người hoàn toàn khác. Vẻ hiền lành đã được thay bằng một thái độ quyết liệt. Không thềm né tránh như ban nãy, anh cũng nhảy bổ vào Phúc.

Sự thay đổi ấy của Long làm cho Phúc bị bất ngờ. Có thể thấy là hắn hơi chững lại. Nhưng không kịp nữa. Hắn đã đi quá xa và không kịp dừng lại. Bởi vậy, giống như con trâu mộng, hắn nhắm mắt lao bừa vào đối thủ với hai nắm đấm to tướng như hai quả tạ.

Hai người lao thẳng vào nhau. Phúc nghiêng răng giáng thẳng cả hai nắm đấm vào mặt chàng trai. Một thoáng né tránh rất nhanh và Long luồn qua cánh tay phải của Phúc. Sau đó, anh quay ngoắt lại và chắp hai tay vào nhau, giáng một đòn như búa bổ xuống cái gáy nắn nắn những thịt của Phúc. Đòn đánh chí tử ấy khiến hắn ngã nhào xuống, húc đầu vào một gốc cây. Nhưng hắn chưa gục hẳn. Long nhảy tới và giáng một cú đá trúng dữ dội vào quai hàm Phúc. Cú đá ấy làm hắn ngã lăn lông lốc trên sườn đồi.

Những người đào vàng vừa thích thú, vừa lo ngại theo dõi trận đấu. Họ hiểu rằng câu chuyện này sẽ không dừng lại ở đây. Quả nhiên, vừa nhòm dậy, Phúc đã gào tướng lên:

-Chúng mày đâu. Đánh chết nó cho tao!

Tám vải căng trước cửa cái lều bạt như bung ra. Từ bên trong, Khánh và Dung lao tới. Trong khi thị Dung chạy đến đỡ Phúc dậy, Khánh quăng điều thuốc lá trên môi và sấn đến trước mặt Long. Thấy có thêm đồng bọn, Phúc cũng rút trong người ra một chiếc lưỡi lê dài màu xám, xám xám chạy lại.

Nhưng Khánh còn chưa kịp ra đòn, Long đã lạnh lùng chìa ra trước mặt hắn chiếc thẻ công an của mình:

-Tôi là công an đang làm nhiệm vụ. Kẻ nào hành hung, tôi sẽ bắn!

Nói xong, anh đặt tay lên hông, nơi có khẩu súng ngắn và nhìn hai đứa đang đứng trước mặt mình với vẻ mặt bình tĩnh nhưng cương quyết. Khánh và Phúc sững lại. Chúng đưa mắt nhìn nhau. Nhưng thị Dung đã vội vã chạy tới với nụ cười cởi mở giả tạo:

-Công nan à? Chết thật, ấy thế mà chúng tôi lại cứ nghĩ là bọn lang thang nào đến đây gây sự! Xin lỗi anh nhé!

Vừa nói, thị vừa nhanh tay kéo Khánh và Phúc bước đi. Nhân cơ hội ấy, Lê Hà đưa máy ảnh lên, thu gọn hình ảnh của cả bọn cùng với chiếc lưỡi lê mà Phúc vẫn đang lăm lăm trên tay. Có thể nói rằng trong tất cả những kiểu ảnh mà cô đã chụp, đây là một trong những kiểu ảnh đẹp nhất.

Vừa bức tức, vừa lo ngại, Dung quay sang những người đào vàng đang đứng xung quanh và quát lên:

-Nhìn cái gì? Đi làm đi!

Lại thêm một kiểu ảnh nữa. Trong đó, khuôn mặt của “bà Hoàng” như đang bị méo đi vì căm giận. Phúc quay lại. Hắn định chạy tới giằng lấy chiếc máy ảnh trên tay Lê Hà. Nhưng Dung đã kéo tay hắn lại và rít lên:

-Đồ ngu!

Cả ba đứa kéo nhau đi vào trong lều. Những người xung quanh cũng vội vã tản đi với vẻ hể hê không giấu nổi. Lần đầu tiên, họ được nhìn thấy “Hổ Mang” phải rút lui “êm re” như vậy.

Còn lại Lê Hà và Long. Cô quay sang phía anh, hỏi bằng giọng không giấu nổi ngạc nhiên:

-Thì ra anh Long là... công an à?

Long hơi lúng túng rồi gật đầu:

-Chúng tôi vẫn thường hay sang đây giúp lâm trường.

Nhưng Lê Hà không chú ý đến điều đó. Cô đang còn những nỗi bận tâm khác. Cô nói với Long mà như đang tự nói với mình:

-Chúng nó thô bạo quá! Anh thấy không? Hệt như một bầy thú dữ! Không hiểu anh cảm thấy thế nào, những mỗi bước đi trong khu vực này, tôi cứ có cảm giác như là đang đứng trên một đám cháy vậy. Có lẽ phải coi đây là một thứ bệnh dịch chứ không phải chỉ là một cơn sốt như người ta vẫn thường so sánh.

Dừng lại một lát, cô nói thêm bằng giọng băn khoăn:

-Vậy mà ở dưới tỉnh, có những người vẫn cho rằng tôi đã bôi nhọ, đã vu cáo! Giá như họ chịu khó lên đến đây, chắc là họ sẽ nghĩ khác.

Như không nén được, Long buột miệng:

-Tôi cũng nghĩ như vậy! Nhưng người ta không chỉ nhằm vào chị đâu.

Lê Hà nhìn Long bằng ánh mắt hơi ngạc nhiên. Trong câu nói của anh hình như còn chứa đựng những điều gì đó sâu xa hơn. Nhưng Long đã im lặng nhìn đi nơi khác. Lát sau, anh quay lại hỏi:

-Chị định đi đâu nữa không?

Lê Hà chỉ xuống bờ sông Hoàng, nơi có những người đãi vàng đang lom khom làm việc:

-Ta xuống đó đi. Tôi cũng muốn ngó sang bên kia thung lũng một chút.

Hai người đi xuống ven bờ sông. Từ lúc đó cho đến gần tối, Lê Hà chụp ảnh, ghi chép, hỏi han những người đào đãi vàng. Cô đã thu được đầy hai mặt của cuốn băng ghi âm dài 90 phút những lời kể lể, những tâm sự, những phát biểu của hàng chục nhân chứng.

Với những tư liệu quý giá đó, đã có thể yên tâm bước vào cuộc đối chất sắp tới theo yêu cầu của tỉnh. Nhưng giá như ... Một ý nghĩ chợt lóe lên trong Lê Hà. Phải rồi, nhất định lần này, cô sẽ phải mời bằng được những nhân chứng sống. Nếu như ông Hạnh, người đội trưởng của đội trồng rừng số 10 cũng có mặt trong cuộc họp sắp tới thì chắc là tình hình sẽ khác!

Lê Hà bỗng cảm thấy lòng nhẹ nhõm hẳn đi với dự định ấy.

Đức Dũng
SẮN VÀNG
Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

Chương 9:

NÚI “BẠCH TUỜNG”

Kỳ 2:

-2-

Trong trạm gác, thiếu tá Mai Thế đang trầm ngâm nhìn ra những dãy đồi đỏ rực trong hoàng hôn qua khung cửa sổ nhỏ thì Long và Lê Hà bước vào. Vừa nhìn thấy họ, Mai Thế vui mừng đứng lên. Anh hỏi Long:

-Thanh hả! Còn những anh em khác đâu?

Vì bị bất ngờ, trung úy Phạm Thanh, người mang tên là Long nhoén cười. Lê Hà cũng mỉm cười, nhìn anh:

-Thì ra anh Long lại còn có tên là Thanh nữa à?

Mai Thế cũng đang ngạc nhiên vì sự lúng túng ấy. Anh hỏi:

-Xin lỗi, cô gái này là ai?

-Xin giới thiệu với anh, đây là chị Lê Hà, phóng viên báo tỉnh.

Mai Thế hơi sững sốt nhìn cô gái trẻ trước mặt mình. Thì ra đây chính là Lê Hà - tác giả của những bài báo về vùng vàng. Chắc là cô sẽ ngạc nhiên nếu biết rằng chính vì những bài báo gai góc của mình mà Mai Thế đã phải lặn lội đến đây. Ý nghĩ ấy làm Mai Thế cảm thấy vui vui. Anh mỉm cười bắt chặt bàn tay nhỏ nhắn của Lê Hà:

-Tôi đã nghe nói về cô. Không ngờ lại được gặp nhau ở đây!

Trong khi Lê Hà đang kiểm tra lại máy ảnh và máy ghi âm, Mai Thế quay sang phía Phạm Thanh. Anh đoán rằng thượng tá Lương đã cử chàng trai này cùng đi với Lê Hà và Thanh vẫn đang thực hiện nhiệm vụ của mình dưới một cái tên khác. Như vậy, Mai Thế đã vô tình làm cho Phạm Thanh bị “lộ”. Nhưng có lẽ bây giờ, điều đó cũng không còn quan trọng nữa:

-Mấy hôm trước, mình đã đề nghị anh Lương cử lên đây một đội công tác. Mình cứ tưởng là cậu sẽ đi trong nhóm đó.

Thanh lắc đầu:

-Không. Em lên đây từ trước.

-Bao giờ cậu sẽ quay về? - Mai Thế hỏi.

Thanh đưa mắt sang phía Lê Hà vẫn đang lúi húi bên chiếc máy ghi âm:

-Cái đó còn tùy thuộc vào công việc của chị Lê Hà.

Nghe nhắc đến tên mình, Lê Hà quay lại. Cô mỉm cười:

-Tôi nghĩ là sáng mai, chúng ta có thể quay ra được rồi.

Mai Thế rót một cốc nước, đưa cho Lê Hà. Anh hỏi:

-Chắc là cô mệt lắm? Cô có thể vào buồng trong nghỉ ngơi một chút?

Lê Hà mỉm cười bẽn lễn:

-Cảm ơn anh! Em không thấy mệt!

Mai Thế mỉm cười:

-Tôi đã đọc cả mấy bài báo của cô. Đọc rất kỹ. Nhưng theo tôi, trong đó vẫn còn có những cái cần được làm rõ hơn...

Lê Hà hơi ngạc nhiên về cách nói của Mai Thế. Cô hỏi lại:

-Vậy theo anh, đó là những gì ạ?

Mai Thế gật đầu và nhìn thẳng vào mắt Lê Hà:

-Những bài báo chỉ mới dừng lại ở hiện tượng chứ chưa đi sâu vào bên trong. Ví dụ như nguyên nhân của việc xuất hiện những tụ điểm đào đãi vàng một cách ồ ạt như hiện nay. Ngoài ra, nếu có thể thì nên đề xuất những biện pháp khắc phục.

Đó là một sự thật hiển nhiên. Lê Hà đăm chiêu:

-Đúng như vậy. Khi viết những bài đó, em chưa có dịp khảo sát thực tế ở những tụ điểm đào đãi vàng trong toàn huyện. Vấn đề nêu lên còn đang bị bó hẹp trong phạm vi của lâm trường Sông Hoàng này.

Lê Hà ngừng lại. Chỉ suýt nữa, cô đã nói tiếp: “Nhưng chỉ mới thế thôi mà người ta cũng đã kiện tụng rùm beng lên rồi đấy, anh ạ”.

Tuy chỉ mới gặp nhau vài phút và thậm chí còn chưa được biết tên người đang nói chuyện với mình nhưng Lê Hà đã cảm thấy tin tưởng anh ngay. Đó là niềm tin của những người đang cùng chung một mục đích, một trách nhiệm. Trong cái bối cảnh phức tạp hiện nay ở vùng đất này, nếu như không có các anh thì tình hình sẽ thật đáng sợ! Ý nghĩ ấy làm cho Lê Hà cởi mở hơn. Cô xoay hẳn lại phía Mai Thế và hỏi bằng giọng bỗng trở nên tin cậy, ấm áp như một người em gái:

-Mong rằng trong những bài viết sắp tới, em sẽ khắc phục được những khiếm khuyết ấy. Anh có ý kiến gì về vấn đề này không?

Mai Thế trả lời bằng giọng đầy suy nghĩ:

-Theo tôi, phải coi việc xuất hiện những tụ điểm đào đãi vàng một cách ồ ạt như hiện nay là một căn bệnh có nguyên nhân kinh tế - xã hội. Nó gắn liền với những khó khăn về kinh tế và sự xuống cấp về đạo đức xã hội như hiện nay.

Từ trước đến nay vẫn phổ biến quan niệm cho rằng đây là nhiệm vụ của ngành Công an chúng tôi. Từ đó, người ta muốn “khoán trắng” cho công an. Nhưng dù có cố gắng đến mức nào đi nữa, chúng tôi cũng chỉ có thể làm “hạ sốt” chứ không thể “cắt cơn” được. Muốn giải quyết triệt để tình trạng này, phải có những biện pháp đồng bộ của nhiều cấp, nhiều ngành và nhiều địa phương. Cùng với việc truy quét những đối tượng phạm tội đang hoạt động trong những tụ điểm đào đãi vàng, các địa phương khác phải làm tốt các công tác quản lý, công tác hộ tịch hộ khẩu để ngăn chặn những người bỏ sản xuất đi đào vàng.

Đó là một cách nhìn đúng đắn nhất trong tình hình hiện nay. Lê Hà trầm nghĩ: Giá như những vị đang tổ chức kiện cáo ở dưới tỉnh cũng chịu khó suy nghĩ một chút, họ sẽ thấy rằng cái đáng quan tâm trước hết phải là “bệnh dịch vàng” đang đe dọa đời sống và sản xuất chứ không phải là những bài báo của cô!

Thượng sĩ Hiền xách nước từ dưới suối lên, mang theo một rổ rau rừng mà anh vừa hái. Anh bắt đầu chuẩn bị cơm chiều. Lê Hà giúp Hiền nhặt rau.

Trong khi đó, Phạm Thanh bắt đầu tham gia tranh luận. Anh nói với Mai Thế bằng giọng sôi nổi:

-Tôi thì lại nghĩ: thực tế cho thấy không chỉ ở nước ta mà ở nhiều nước trên thế giới, kể cả nước Mỹ cũng đã từng có những cơn sốt vàng. Không ai có thể tính hết những vụ giết người đã từng xảy ra trong lịch sử nhân loại chỉ vì tranh giành vàng. Ham mê vàng, tôn sùng vàng dường như là một thuộc tính trong bản chất của con người nói chung. Không chỉ có nguyên nhân kinh tế, xã hội mà có thể còn có những lý do gắn liền với bản tính tham lam của con người!

Trong Phòng cảnh sát Hình sự của Công an tỉnh H., Phạm Thanh là một sĩ quan trẻ rất thích tranh luận. Anh thường có những ý kiến gai góc, có khi ngược lại ý kiến chung và từ đó, tạo ra được những cuộc tranh luận sôi nổi. Mai Thế biết rất rõ điều đó. Anh bình tĩnh bác lại:

-Nhưng cái bản tính tham lam ấy chỉ có thể bùng lên trong những điều kiện nhất định.

Đang lúi húi nhóm lửa, thượng sỹ Hiền cũng quay lại góp chuyện. Anh nói bằng cái giọng hơi lơ lơ của những người thiểu số nói tiếng Kinh:

-Tôi thì lại nghĩ: ai muốn đào, cứ cho đào! Nhưng đất là của Nhà nước. Ai muốn đào, phải mua vé! Phải đăng ký đảng hoàng. Như thế, ta cũng làm luôn cái việc quản lý các đối tượng hình sự.

Dừng một lát, anh nói tiếp bằng giọng vẫn thản nhiên như thế:

-Ở các địa phương khác, họ làm rồi đấy. Tiền thu được, cho vào ngân sách. Nhưng cái chính là phải quản lý thật tốt, tránh thất thoát.

Trong điều kiện hiện nay, khi Nhà nước chưa có điều kiện để tổ chức khai thác nguồn tài nguyên này, cách làm mà Hiền nêu lên không phải là không có cơ sở! Lê Hà thầm nghĩ. Cô bất giác nhìn qua khung cửa sổ nhỏ sang bên kia sông Hoàng. Những làn gió chiều lồng lộng thổi, mang theo cái âm thanh rì rào, sóng động nhưng hoang dã của Thung lũng Vàng. Cái cảm giác cũ lại trở về trong Lê Hà. Đó là cảm giác lo ngại như khi đang phải chứng kiến một bệnh dịch có sức tàn phá khủng khiếp.

Sáng hôm sau, Thanh và Lê Hà quay trở về lâm trường bộ. Trước khi chia tay, thiếu tá Mai Thế nắm chặt bàn tay cô.

-Lê Hà đi nhé! - Anh nói bằng giọng chân tình như nói với một người em - Nhớ cẩn thận! Cho chúng tôi gửi lời hỏi thăm anh chị em trong Tòa soạn báo. Cái chính là đừng có nản lòng. Sự thật bao giờ cũng là sự thật, dù người ta có cố tình che đậy nó bằng cái gì đi nữa!

Khi nghe những lời ấy, Lê Hà chợt cảm thấy lòng biết ơn trào dâng trong cô. Mai Thế cũng nhận thấy điều đó. Anh mỉm cười nói tiếp:

-Sẽ còn nhiều khó khăn đấy! Nhưng chúng ta sẽ đấu tranh đến cùng. Thôi, tạm biệt nhà báo. Hẹn sẽ gặp lại nhau!

Như để che giấu nỗi xúc động của mình, Lê Hà vội vã bước đi. Mai Thế lặng nhìn theo hình dáng thanh mảnh của cô đi bên Phạm Thanh. Ai có thể ngờ được rằng bên trong cái vóc dáng mảnh mai ấy lại ẩn chứa một tinh thần dũng cảm đến thế! Cuộc sống hôm nay đang rất cần những con người như vậy.

Buổi trưa, khi về đến thị trấn Cộp, họ gặp nhóm công tác đặc biệt của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh H. do đại úy Duy Hưng phụ trách cũng vừa lên đến nơi. Ở đây, Phạm Thanh chia tay với Lê Hà và cùng nhóm công tác quay trở lại Sơn Động.

Theo đề nghị của Lê Hà và cũng là để “tự cứu mình”, ông Triệu đã đồng ý cử một Phó giám đốc của mình cùng với ông Hạnh, đội trưởng đội trồng rừng số 10 cùng cô về thị xã. Sau một buổi chiều và một tối nghỉ ngơi, sáng sớm hôm sau, chiếc xe con của lâm trường đưa ba người đi và đến khoảng giữa trưa, họ đã về đến Tòa soạn báo tỉnh.

Như vậy, sau chuyến đi của Lê Hà, Ban biên tập báo tỉnh H. đã có trong tay những tài liệu và những nhân chứng tốt nhất để chuẩn bị cho cuộc đối chất sắp tới theo yêu cầu của lãnh đạo tỉnh. Nhưng còn có một chi tiết nữa

mà ông Hậu, Tổng biên tập chưa tiết lộ cho ai biết, ngay cả đối với Lê Hà. Ông muốn dành một sự bất ngờ cho tất cả mọi người: theo đề nghị của chính ông, một nhóm phóng viên từ các báo, Đài Trung ương đã lên đường về tỉnh H. để tiến hành một cuộc điều tra về sự thật ở lâm trường Sông Hoàng và ở các tụ điểm đào đãi vàng xung quanh...

Đức Dũng
SẮN VÀNG
Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

Chương 9:
NÚI “BẠCH TƯỢNG”

Kỳ 3:

-4-

Do Công không quen đi đường núi nên phải tới khoảng gần một giờ chiều, anh và Trung mới vào đến Sơn Động. Nhưng Trung không đưa Công xuống thung lũng. Hắn thuê một chiếc thuyền nhỏ, đưa Công qua sông Hoàng, đến thẳng núi Chân Thần. Ở đây, họ nghỉ trong một hang đá dưới chân núi cho tới khoảng bốn giờ chiều thì mới bắt đầu trèo lên. Do đã thông thạo lối đi nên chỉ khoảng gần một giờ đồng hồ sau, hai người đã đứng trước những mảnh vỡ của tấm bia hai lớp bên cạnh dấu vết của “Người Thần” trên đỉnh núi. Chính tại đây, trong khi đang ngồi nghỉ, Trung mới bắt đầu thông thả vào việc:

-Trước hết, nhờ anh nghiên cứu những tấm bia này.

Công lấy kính ra khỏi mặt, lau lại đôi mắt kính đang bị mờ hơi nước. Trong khi đó, Trung xằng xái chấp lại những mảnh vỡ theo hình dáng ban đầu của hai mảnh bia đá. Khi nhìn thấy những chữ Hán chi chít trên mặt bia, nỗi mệt nhọc của Công đã được thay bằng sự háo hức. Anh ngồi thụp xuống, chăm chú quan sát và hỏi Trung:

-Bằng cách nào mà anh lại biết những tấm bia này?

Trung rút từ trong túi ra một bao thuốc lá 555 bóc ra mời Công và chậm rãi trả lời:

-Không phải tôi, mà là thằng Hải. Hình như nó và cô Hương đã căn cứ vào những lời dịch của anh để mò lên đến tận đây.

Cái tên của Hương được nhắc đến bằng giọng thản nhiên nhưng đã làm trái tim dễ rung động của Công hơi nhói lên trong một nỗi đau âm ỉ. Anh nhớ lại vẻ thản nhiên của cô ta trong lần gặp gỡ ở thị trấn Cộc. Bây giờ thì anh đã hiểu ra nguyên nhân làm cho mọi tình cảm trong con người Hương trở thành giá lạnh. Rõ ràng là cô ta hy vọng là sẽ nhờ những lời dịch của anh để lần tìm tới được những bí mật, mà những bí mật như thế này thường là vô giá.

Những ý nghĩ ấy trong Công bị cắt đứt bằng giọng nói thản nhiên của Trung. Hấn lưu ý anh:

-Khi mới tìm thấy, hai tấm bia này chỉ là một. Chúng được gắn với nhau. Khi mặt ngoài bị đập vỡ, mặt thứ hai bên trong mới lộ ra. Như vậy, có thể trên mặt thứ hai kia có những điều đặc biệt nào đó chăng?

Công khẽ gật đầu và xem xét một cách kỹ lưỡng. Bắt đầu từ phút đó, Trung trở thành một người phục vụ tận tâm nhất. Hấn đặt bao thuốc lá, chiếc bật lửa và mấy hộp bia ngoại ngay bên cạnh anh. Sau đó, hấn trải một tờ báo xuống trên cái “vết chân người Thần” và đặt lên đó mấy ổ bánh mì kẹp thịt, một bọc cơm nếp và một chai rượu.

Đang lom khom trên những mảnh vỡ của tấm bia, Công quay lại nói với Trung bằng giọng trách móc:

-Nếu anh nói ngay từ đầu, tôi sẽ chuẩn bị những tài liệu liên quan. Chắc chắn là sẽ đọc được hết những chữ này!

Trung hơi giật mình. Hấn chăm chăm nhìn Công và hỏi bằng giọng hỏi hộp không giấu nổi:

-Nhưng ít ra, anh cũng phải đọc được một cái gì chứ?

Công gật đầu:

-Tất nhiên. Về cơ bản thì tôi đã nắm được những ý chính. Nhưng giá như có sự chuẩn bị trước thì sẽ thuận lợi và kỹ lưỡng hơn.

Vẻ mừng rỡ hiện lên trên nét mặt tên cướp. Đối với hấn, điều quan trọng nhất là dù sao anh cũng đã đọc được những ý chính. Hấn hỏi bằng một giọng cố tỏ ra bình thường:

-Vậy ở lớp bên ngoài họ viết gì thế?

Công lắc đầu:

-Anh cứ thông thả đi. Tôi chưa đọc xong.

Nói xong, anh lại cúi xuống trên những mảnh bia vỡ. Trung lui lại, bó gối chờ đợi. Trong phút đó, gương mặt của hấn bỗng trở nên hiền lành như một đứa trẻ.

Công lần lượt quan sát cả hai tấm bia. Phải đến gần một giờ sau, anh mới ngẩng lên và vẫy Trung lại gần mình. Chỉ vào lớp ngoài của tấm bia đá, anh nói thông thả:

-Ở đây có ghi lại tích nói về sự xuất hiện của dấu chân “Người Thần”. Theo như tích này thì không chỉ có “Người Thần” mà trước đó có cả “Rồng vàng” đã từng hiện lên trên quả núi này từ cách đây gần một nghìn năm! Cũng từ đó, ngọn núi này được đặt tên là núi “Chân Thần”. Trong bia cũng ghi rõ là sau đó, đích thân nhà vua đã xa giá đến vùng đất này và lệnh cho dân trong vùng lập miếu để thờ dấu vết của thần linh.

Trung chăm chú lắng nghe. Những điều mà Công đang nói say sưa thật xa lạ với hắn. Khi anh nói xong, hắn hỏi bằng giọng không giấu nổi sự sốt ruột:

-Vậy còn tấm bia kia? Tôi thấy ở trên đó có ít chữ Hán hơn?

-Đúng vậy - Công nói và hơi nheo mắt lại vẻ suy nghĩ - Những dòng chữ ở đó có nội dung hoàn toàn khác. Thú thực với anh là tôi cũng chưa hiểu hết.

Khi Công nói, Trung cũng ngồi xuống bên cạnh anh với vẻ mặt không giấu nổi vẻ hồi hộp, căng thẳng. Đưa tay lần theo từng chữ, Công thông thả dịch:

“Ta giao cho con voi trắng. Ta tìm đến mỗi năm một lần (vào) tháng năm. Đường đến là con đường (mà) thần linh đã đi. Đường về là con đường (mà) vàng trắng đã đi”.

Sau một thoáng im lặng, anh nói tiếp:

-Điều đáng chú ý là trên tấm bia này, ngày tháng ghi lại cũng trùng với ngày tháng ở mảnh giấy cổ hôm trước anh Hải nhờ tôi dịch. Như vậy, chúng đã xuất hiện cùng trong một thời gian và rất có thể chúng cùng một tác giả. Hiện tại, tôi chỉ có thể đoán định như vậy.

Công đã dừng lời một lúc nhưng Trung vẫn ngồi bất động. Trên mặt hắn hiện lên sự thất vọng. Rõ ràng con đường dẫn đến những bí mật dòng họ của hắn không hề dễ dàng. Hắn nói khi vẻ mặt vẫn đầy những suy tư:

-Thôi, tạm thời như thế đã. Bây giờ chúng ta ăn cho lại sức. Cũng sắp tới rồi. Lại còn phải xuống núi nữa.

Hai người ngồi đối diện nhau qua tờ báo đã bày sẵn thức ăn. Trung ân cần mời Công. Qua thái độ của hắn, có thể thấy rằng hắn đã hiểu vai trò quyết định của anh trong việc giúp hắn săn tìm những bí mật của cha ông.

Công lặng lẽ ăn. Anh cố giữ thái độ thật bình thản. Thực ra, ngay từ khi nhìn thấy những dòng chữ trên tấm bia thứ hai, anh đã hiểu rằng đó chính là con đường để lần đến với những bí mật. Nhưng điều mà anh băn khoăn là tại sao Trung cũng biết và đang cố gắng lần theo? Cần phải hiểu về điều đó để có những hành động khôn ngoan nhất vì chắc chắn là khi đã chạm được đến những bí mật, có thể Trung sẽ giở mặt! Anh chỉ còn cần thiết cho tên cướp này chừng nào bí mật vẫn còn chưa được phát hiện. Cần phải tìm cách thoát ra khỏi hoàn cảnh đáng sợ này. Mà muốn làm được như vậy, chỉ có thể trông chờ vào sự bình tĩnh, sự khôn ngoan của chính anh.

Muốn vậy, điều trước hết là anh không được làm cho hắn nghi ngờ. Đồng thời, phải tìm hiểu thật về những điều mà Trung còn che giấu xung quanh câu chuyện đầy bí ẩn này.

Trong khi đó, Trung cũng đang vắt óc để tìm ra một giải pháp có thể mang lại hiệu quả nhanh nhất. Hắn hiểu rằng nếu không có kiến thức và sự xét đoán nghề nghiệp của Công, chắc chắn hắn không thể làm được gì hết. Phải khai thác được khả năng của Công nhưng đồng thời phải bảo đảm an toàn cho những bí mật mà hắn đang lần tìm. Còn đến khi đã đạt được mục đích thì vấn đề quá đơn giản: Thung lũng Vàng này còn thừa chỗ và bất cứ hố vàng nào cũng có thể trở thành một nấm mồ câm lặng!

-5-

Sau tất cả những tính toán, cuối cùng Trung đã đi đến một quyết định: Lật ngửa toàn bộ những con bài mà hắn đã có. Chỉ có như vậy, Công mới có thể phát triển những suy luận của anh để lần tới được bí mật.

Sau khi ăn xong, Trung kể cho Công tất cả những điều hắn biết. Bắt đầu từ lời trăng trối của bố hắn từ tám năm về trước cho đến chuyện hắn đã thuê người đào tung cả khu mộ tổ để mong tìm thấy bản gia phả như thế nào. Kể xong, hắn hứa với Công bằng giọng trang trọng:

-Bây giờ thì anh đã biết tất cả rồi đấy. Tôi xin hứa: Nếu anh giúp tôi tìm được của cải của cha ông tôi, tôi sẽ không dám quên ơn anh. Anh sẽ được một phần tư những thứ tìm được!

Công nhếch mép:

-Tôi đã nói rồi, tôi làm những việc này không phải vì tiền!

-Vậy thì vì cái gì? - Trung hỏi lại.

-Vì bị anh ép buộc! - Công nói và nhìn thẳng vào mắt tên cướp - Tôi buộc phải đi theo anh!

Trung hơi cúi đầu xuống. Một lát sau, hắn ngẩng lên và khẽ khàng:

-Đó là suy nghĩ của anh. Nhưng về phía tôi, tôi tự thấy phải có trách nhiệm đền ơn anh!

Công không nén được một câu hỏi bằng giọng châm biếm:

-Đền ơn? Sau khi anh đã giơ dao ra với tôi? Liệu có tin được điều đó không?

Trung trả lời ngay:

-Nhưng tôi không còn cách nào khác! Chỉ có anh là người duy nhất có thể giúp được tôi. Hơn nữa, anh đã biết được bản gia phả. Mà tôi thì không thể để lộ bí mật chừng nào tôi chưa tìm được nó.

-Nhưng đâu phải chỉ có mình tôi biết? - Công bình tĩnh - Chính cô Hương và anh Hải cũng đã biết kia mà.

Trung nói bằng giọng khàn xuống, quyết liệt:

-Những người đó sẽ phải im lặng! Tôi cam đoan với anh như vậy!

Trong giọng nói của tên cướp hình như đang rung lên những âm thanh lạnh lùng của sắt thép. Công rùng mình. Anh chợt hiểu rằng rất có thể Hương

và Hải đã buộc phải câm lặng. Điều đó cũng dễ hiểu vì với tính cách tàn bạo của mình, Trung có thể làm tất cả. Cũng chính điều đó đã báo hiệu cho những nguy hiểm đối với anh trong cả hai trường hợp: tìm thấy hoặc không tìm thấy những bí mật. Ý nghĩ đó càng làm cho anh trở nên thận trọng hơn.

Trong khi đó, bằng sự nhạy cảm của mình, Trung hiểu rằng hấn đã đi quá xa. Cần phải làm cho Công thanh thản và tập trung vào việc tìm kiếm. Bởi vậy, hấn nói bằng giọng trở lại thân mật:

-Bây giờ anh tính sao?

Công đã chờ đợi câu hỏi ấy, anh lắc đầu:

-Sẽ chưa nói được gì hết, chừng nào chưa gặp được anh Khả để hỏi thêm về lai lịch của dòng họ Dương và của vùng Sơn Động này.

Trung gật đầu:

-Vậy thì được. Ngay tối nay, chúng ta sẽ vào xóm Chẹo.

Anh Khả đón tiếp Trung và Công bằng tất cả sự hồ hởi, chân thành của mình. Anh sai vợ mổ gà com đãi khách. Cũng như lần đầu Trung đến, sau bữa cơm, chị vợ anh lại bế con sang hàng xóm chơi, còn anh Khả pha một ấm trà ngon và ngồi nói chuyện với khách. Mở đầu câu chuyện, anh phàn nàn:

-Tình hình bây giờ phức tạp quá các chú ạ. Tôi định ngày mai sẽ cho bà con rào quả đồi này lại.

-Để làm gì hả anh? - Trung hỏi cho có chuyện. Hấn đang quan tâm đến những điều hoàn toàn khác.

Anh Khả lắc đầu:

-Người ta đã bắt đầu đào đến ngay cạnh xóm rồi. Chúng tôi ra ngăn lại, chúng giờ xềng lên định gây sự. Có đứa còn dọa sẽ lên giữa xóm để đào cho biết tay! Các chú bảo thế thì có quá đáng không?

Trung và Công im lặng. Trong khi đó, anh Khả tiếp tục ca cẩm:

- Bao nhiêu là hoa màu ngoài đồi, ngoài nương, chắc là hỏng hết. Còn trong xóm không đêm nào không bị mất cắp gà, vịt. Đêm hôm kia, nhà bà Toán mất con lợn khoảng hơn bốn chục cân. Tối qua, nhà ông Độ đi đứt con chó Mực nặng gần hai yến! Cứ cái đà này, chỉ khoảng một tháng nữa thì chắc là chúng tôi cũng đến nước bỏ xóm mà đi thôi. Ngày hôm nay cả xóm đã họp lại và thống nhất: phải rào lại! Trong xóm có bao nhiêu thanh niên và đàn ông, phải lập thành một đội tự vệ! Mình không thể cứ lùi mãi được nữa!

Phải đến hơn một giờ đồng hồ nghe anh Khả phân nản về những chuyện như vậy, cuối cùng Trung mới có thể hỏi về những điều mà hắn đang quan tâm. Bằng sự vô tư của người đã từng sống lâu năm ở miền núi, anh Khả kể lại tất cả những điều mà anh đã biết hoặc nghe cha ông kể lại về lai lịch vùng Sơn Động. Anh kể không theo một trình tự nào mà nhớ đâu nói đấy. Trong câu chuyện của anh, hiện thực và huyền thoại xen lẫn vào nhau nhiều khi không phân biệt được. Trong tất cả những điều ấy, Công đã lọc ra được một điều quan trọng nhất, đó là đoạn anh nói về núi Bạch Tượng:

- Quả núi đó linh thiêng lắm đó! Nó chính là con voi chiến của tù trưởng Thân Cảnh Phúc¹. Tuy bị giặc đâm giáo vào lưng nhưng nó vẫn mang tù trưởng chạy vào đến đây rồi mới chịu chết. Còn tù trưởng họ Thân lại tiếp tục lãnh đạo nhân dân chống giặc. Trước đây, hằng năm người Tày trong vùng vẫn thường đến thắp hương cúng bái. Không ai dám đụng chạm đến con voi trắng ấy đâu. Chỉ cần lấy một hòn đá nhỏ ở đó cũng bị Ngài phạt cho. Không gãy chân tay thì cũng ốm quặt ốm quẹo! Sau này, khi dòng họ ta đến ở đây, cũng không có ai dám động chạm vào nó.

Ngay từ khi đang còn ở trên núi Chân Thần, Công đã đoán rằng cái đích phải tới chính là ngọn núi Bạch Tượng này. Điều đó xuất phát từ câu thứ ba trên tấm bia thứ hai: “Đường đến là con đường (mà) thần linh đã đi”. Theo quan sát của anh, cái mũi của “bàn chân Thần” cũng hướng thẳng về phía núi Bạch Tượng. Phải chăng những truyền thuyết kia chính là làn sương mù bao

¹ Thân Cảnh Phúc: Một tù trưởng người dân tộc thiểu số có công trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống dưới sự lãnh đạo của Lý Thường Kiệt ở thế kỷ XI.

phủ cái bí mật đang được giấu kín ở một nơi nào đó trong lòng ngọn núi đá này?

Đêm hôm đó, hai người ngủ lại ở nhà anh Khả và sáng hôm sau quay trở lại thung lũng. Trên đường đi, Trung hỏi Công về những nhận xét của anh qua câu chuyện của anh Khả. Công đã nói cho hắn biết những suy luận của mình. Trung tỏ ra mừng rỡ. Hắn cũng nói cho anh biết rằng hắn đã phát hiện ra được một cái hang ở núi Bạch Tượng, nơi có ngọn thác Tlem. Đó là hang Khẩu mà hắn vẫn đang độc quyền thuê người khai thác đất để đãi vàng. Trong khoang đá ở gần miệng hang có một cái am nhỏ - cũng giống như cái am trên núi Chân Thần. Trong am chỉ có một lư hương bằng sành mà bọn hắn không dám động chạm tới.

Như vậy, hình như các dữ kiện đã bắt đầu tập trung theo một hướng. Hôm sau, Trung lại đưa Công qua sông, đến thẳng núi Bạch Tượng.

Đức Dũng
SĂN VÀNG
Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

Chương 10:
BÍ MẬT TRONG LÒNG ĐÁ

Kỳ 1:

-1-

Trước khi rời thung lũng Vàng để về thị xã tìm Công, Trung đã giao cho Tĩnh, gã đàn em trong nhóm của mình trông coi những người đãi vàng ở

hang Khẩu. Khi thấy hấn đột ngột xuất hiện cùng với Công ở ngay trước cửa hang. Tĩnh vội vã chạy tới:

-Đại ca đã biết tin gì chưa?

Trung nhíu mày:

-Tin gì?

Tĩnh nói bằng giọng bí ai:

-Cô Hương đã bị giết chết! Mãi tới sáng hôm qua tụi em mới biết. Hình như cô ấy bị thắt cổ!

Một thoáng lặng đi rồi Trung hát hàm:

-Còn chuyện gì nữa không?

Tĩnh gật đầu:

-Dạ còn, con Thịnh đã bỏ trốn rồi! Tụi em nghi có khi chính nó là thủ phạm.

Trung lắc đầu, nhếch mép:

-Không thể là con Thịnh được! Có khi là vì nó sợ quá nên trốn đi thôi! Trong vụ này nhất định phải có bàn tay của thằng Lân và tụi “Hổ Mang”.

Im lặng một lát, hấn nói thêm:

-Tao thề sẽ thanh toán sòng phẳng món nợ này! Còn bây giờ, mày cho tất cả những đứa đang lấy đất trong hang về đi. Hôm nay, cho chúng nó nghỉ. Cả mày nữa!

Tĩnh thở phào nhẹ nhõm và vội chạy lại miệng hang. Hấn thực sự ngạc nhiên vì không thấy Trung nổi khùng lên như hấn tưởng. Trong thâm tâm, hấn chẳng thích thú gì khi phải báo cho Trung những tin dữ như thế. Với một kẻ nguy hiểm như Trung, chưa biết điều gì sẽ xảy ra nếu hấn nổi điên lên.

Khi Tĩnh và những người đãi vàng đã rời khỏi chân núi Bạch Tượng, Trung lôi từ trong ba lô ra hai cái búa nhỏ, hai cái đèn pin và đưa cho Công mỗi thứ một cái. Hấn dẫn anh đi vòng xuống sát mép nước, nơi những vòng xoáy của thác Tlem vẫn đang sôi lên sùng sục. Cửa ra vào của hang Khẩu

giống như một cái động nhỏ chìm xuống dưới mặt nước. Phần bên trên chỉ cao hơn mặt nước khoảng hai gang tay. Khoác ba lô vào vai, Trung lợi ào xuống và thông thả bơi vào. Công cũng theo hẩn. Được khoảng mười thước, họ đã đến chỗ lòng hang mở rộng ra như một căn phòng nhỏ. Hai người nói nhau bước lên. Ở đây, nền hang mờ tối và trơn tuột.

Trung bấm đèn chỉ cho Công thấy một cái am nhỏ ngay cạnh đó. Nói đúng ra, đó là một hàm ếch nhỏ ăn lõm vào vách đá ở độ cao ngang tầm mặt người. Trong cái am đó là một lư hương bằng sành chập cứng chân hương. Trung giải thích:

-Tụi tôi thấp đó. Chả tốn kém gì nhưng lại được cái là giúp cho mọi người yên tâm!

Công bước lại gần xem xét kỹ cái am. Anh thấy nó được tạo ra bằng cách tận dụng một chỗ lõm trong đá và được xây thêm bằng gạch cho lòng am vuông vắn. Anh dự định nếu có điều kiện sẽ nghiên cứu thật kỹ chiếc lư hương và những viên gạch này. Trong am không hề có chữ viết hay kí hiệu gì. Tuy nhiên, sự có mặt của nó ở đây đã là một thông tin mang ý nghĩa khẳng định rằng: Hang Khẩu là một địa điểm linh thiêng theo một quan niệm cổ xưa nào đó.

Họ bắt đầu đi sâu vào bên trong. Trong ánh sáng mờ mờ, có thể nhận thấy rằng ở nhiều chỗ dưới nền hang có dấu vết của sự đào bới. Trung cho biết đây là khu vực những người làm thuê cho hẩn đã moi đất ở trong các kẽ đá để đem ra ngoài đãi vàng. Nhưng khu vực này mới chỉ lún sâu vào trong hang khoảng hai chục thước. Bắt đầu từ đó, bóng tối đã trở nên dày đặc và không thể bước đi mà không bật đèn.

Trong ánh đèn pin loang loáng, những vách đá và những cột thạch nhũ sáng lên, huyền ảo. Nhưng theo nhận xét của Công, trong hang Khẩu có rất ít hơi nước và đôi khi anh mới phải gỡ kính xuống để lau. Điều đó chứng tỏ rằng hang có lối thông ra ở một chỗ nào đó và không khí có thể lọt vào.

Sau khi đã ăn sâu vào trong lòng đá khoảng dăm chục thước, lòng hang Khẩu bắt đầu ăn chéch lên theo độ dốc khoảng 40°. Ở đây, ánh sáng nhiều tới mức không cần bật đèn mà vẫn có thể bước đi khá nhanh trên nền đá lởm

chờm. Cũng giống như đoạn hang mà họ đã đi qua, ở đây không có vết tích hay dấu hiệu gì của con người. Các vách đá xung quanh họ khá nhẵn nhụi với màu xám tẻ ngắt.

Đoạn hang dốc tiếp tục đi thẳng vào trong lòng núi chừng dăm chục thước nữa và dừng lại ở một khoảng bằng phẳng, rộng tới hơn hai chục thước vuông. Ở đây, long hang ăn thẳng đứng lên đỉnh núi và qua cái miệng hang hình tròn, có thể nhìn thấy một khoảng trời xanh vời vời bông bành những tầng mây trắng. Xung quanh miệng hang có những túm rễ cây lòng thông rủ xuống. Từ khoảng bằng phẳng bên dưới này lên tới miệng hang khoảng chục thước. Ánh sáng từ bên trên chiếu thẳng xuống làm cho vòm hang sáng lên một màu trắng dịu dàng.

Trung và Công ngồi bệt xuống nền đá. Sau đoạn đường hàng trăm thước mò mẫm trong lòng đá, được tắm mình trong ánh sáng và khí trời như thế này quả là một phần thưởng hiếm hoi.

Sau những phút nghỉ ngơi, Trung bám vào những gờ đá, trèo lên trên miệng hang. Sau đó, hắn buộc một đầu sợi dây dài vào gốc cây trên đỉnh núi để dòn hai chiếc ba lô và để cho Công bám vào, trèo lên. Khi đã lên đến nơi, Công nhận ra rằng miệng thứ hai của hang Khẩu trở ra gần như đúng vào cái sống lưng của con voi đá vĩ đại này. Đó là một cái lỗ hình tròn có đường kính khoảng hai thước trông giống như một vết thương nham nhở. Có lẽ chính vì cái miệng hang này, những cư dân cổ xưa của vùng Sơn Động đã tưởng tượng nên cả một truyền thuyết về con voi của tù trưởng họ Thân đã bị giặc đâm giáo vào lưng như trong câu chuyện anh Khả đã kể lại.

Khác hẳn với núi Chân Thần, trên đỉnh núi Bạch Tượng này hầu như không có cây mọc. Ở đây chỉ tồn tại một loài cây giống như cây dứa dại với cái thân to cỡ bắp chân, cong queo và một tán lá khiêm tốn chỉ rộng bằng cái nia. Khắp đỉnh núi chỉ có chừng mười cây như vậy mọc rải rác ở những chỗ đá đã bị phong hóa ít nhiều. Ngay cạnh miệng hang cũng có hai cây bám cheo leo vào đá với những chiếc rễ lòng thông thò vào trong những khe nứt. Điểm khác thứ hai là đỉnh núi này khá bằng phẳng và hầu như trơn nhẵn, giống hệt như lưng voi. Do không có những vách đá chắn gió nên ở đây gió

thở ào ạt và nếu không cẩn thận, có thể bị lăn nhào xuống dưới mà không có gì để bầu vịu.

Thấy Công đã thấm mệt, Trung dừng lại nghỉ. Hai người ăn tạm hai ổ bánh mì mà Trung đã mang theo. Sau đó, mỗi người chọn một gốc cây và nằm lăn ra dưới tán lá của nó. Trung ngủ thiếp đi ngay. Còn Công sau những phút lặng lẽ suy nghĩ cũng bắt đầu thiếp đi trong một giấc ngủ nặng nề không cưỡng nổi.

Khi Trung lay Công tỉnh dậy thì đã gần trưa. Mặt trời sắp lên đến giữa đỉnh đầu. Nắng chói chang làm cho nền đá bỗng trở thành nóng bỏng. Tán lá của những cây đại cũng như đang co lại để tránh nắng. Mồ hôi toát ra làm ướt đầm lưng áo họ. Nép mình dưới tán lá, Trung hỏi:

-Bây giờ anh tính thế nào?

-Phải quay vào trong hang thôi - Công nói - Nếu có bí mật nào đó, chắc chắn nó phải được giấu trong hang chứ không thể ở trên đỉnh núi này được.

Trung gạt đầu tán thành. Hắn khoác ba lô rồi bám vào sợi dây tụt xuống trước. Công vắt vả xuống theo. Họ ngồi lại vài phút trên khoảnh đá ngay dưới miệng hang để quen với bóng tối bên dưới rồi bắt đầu nối nhau lần đi.

Suốt từ đó cho đến tối, họ bám đèn soi kỹ các vách đá suốt chiều dài của phần hang còn lại. Ở những chỗ nghi vấn, Trung dùng búa quai thật lực. Nhưng vô ích. Những vách đá vẫn rắn chắc và câm lặng. Không hề có một dấu vết gì chứng tỏ là nơi đây đang cất giấu những bí mật.

Cuối cùng, họ đã ra đến phần miệng hang phía sông Hoàng. Không nén nổi sốt ruột, Trung đặt một thỏi mìn vào trong lòng cái am nhỏ. Hắn đốt dây cháy chậm và kéo Công nấp vào sau một phiến đá lớn. Thỏi mìn nổ trong hang giống như tiếng bom. Cái am nhỏ bị vỡ toác ra. Nhưng ở đó cũng chỉ là những mảnh đá!

Họ ra ngoài hang theo đường cũ. Từ phút đó, Trung bỗng trở nên lầm lì hẳn. Hình như hắn đang nghi ngờ một điều gì đó, tuy bề ngoài, hắn vẫn tỏ ra chiều chuộng Công. Với trái tim nhạy cảm của mình, Công cũng bắt đầu cảm thấy lo ngại trước những biểu hiện của tên cướp.

Đức Dũng
SẮN VÀNG
Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

Chương 10:

BÍ MẬT TRONG LÒNG ĐÁ

Kỳ 1:

-6-

Đêm hôm ấy, Công ngủ lại trong một căn lều trống hoác bốn bên, chỉ có một mảnh vải nhựa căng làm mái. Xung quanh đó la liệt những lều lán cũng tạm bợ như vậy. Những kẻ nhàn rỗi đang sát phạt nhau bằng đủ trò bài bạc bịp bợm. Tiếng người cười nói, đôi khi có cả tiếng la hét hòa trộn vào nhau thành một âm thanh giống như tiếng rền rĩ của một bầy thú trong cái quần cư nguyên thủy của chúng.

Công không ngủ được. Bên cạnh anh, Trung đã ngáy từ lâu. Nhìn lên bầu trời với những vì sao chỉ chút qua lỗ thủng của tấm vải nhựa căng bên trên, anh cứ trần trọc trong những dự cảm đầy lo âu: Ngày mai, nếu vẫn không tìm được một cái gì đó trong hang Khẩu thì sao? Trung vẫn sẽ bám theo cái dự định của hắn hay còn nghĩ ra trò gì nữa? Qua nét mặt của hắn khi ra khỏi hang lúc chiều, Công thực sự cảm thấy lo ngại. Nhất định tên cướp đáng sợ này đang có một âm mưu gì đấy. Nhưng đó là điều gì? Và anh, một con người đơn độc giữa bầy thú bây giờ, liệu anh có thể tự bảo vệ được mình không, chứ chưa nói đến chuyện bảo vệ cái bí mật đang ẩn giấu trong lòng đá. Mà cái bí mật ấy, anh có cảm giác là đã chạm tới nó!

Đúng là Công có cảm giác là đã chạm được tới những bí mật của quá khứ. Ngay từ khi đọc được những dòng chữ trên tấm bia thứ hai trên núi Chân Thần, anh đã suy nghĩ rất nhiều đến câu cuối cùng của nó: “*Đường về là con đường (mà) vàng trắng đã đi*”. Khi đang còn trong hang, anh đã bí mật kiểm tra giả thiết của mình. Nhưng anh cũng rất thận trọng vì hiểu rằng phút tìm ra những bí mật rất có thể cũng là phút kết thúc của mình. Tên cướp tàn bạo này sẽ không ngần ngại gì mà không giáng cho anh một búa vào gáy.

Nếu giúp Trung tìm thấy những bí mật, rất có thể anh đã tự giết mình. Nhưng nếu không tìm thấy cái mà hắn đang ráo riết săn lùng, chắc gì tên cướp ấy đã chịu để cho anh yên lành ra đi bởi vì anh đã nắm được những bí mật của dòng họ hắn. Công hiểu rằng anh đã rơi vào cái thế tiến thoái lưỡng nan. Cách tốt nhất là chọn một thời cơ thuận lợi và trốn thoát khỏi Trung và đồng bọn hắn. Nhưng dĩ nhiên, cách đó cũng nguy hiểm không kém những cách khác. Tuy nhiên, chắc anh sẽ phải liều?

Ý nghĩ ấy làm Công choàng dậy. Anh khẽ khàng đứng lên và định bước ra bờ sông. Chính trong phút đó, giọng nói tỉnh như sáo của Trung đã vang lên:

-Ông bạn. Đi đâu thế?

Trung bật choàng dậy. Hắn nhìn Công bằng ánh mắt giễu cợt:

-Định chuồn hả? Không đơn giản thế đâu!

Công cố trấn tĩnh:

-Tôi đi ngoài một chút.

Trung không nói gì. Hắn cứ ngồi nhìn trừng trừng cho đến lúc Công quay trở lại và nằm xuống.

Quả là không thể thoát khỏi cái thung lũng khủng khiếp này một cách đơn giản như vậy được. Hơn nữa, Công cũng muốn xem thử có đúng là những vách đá của hang Khẩu đang ẩn chứa điều bí mật nào không? Ngay cả khi đã lẫm vào cái hoàn cảnh đáng sợ nay, anh cũng không thể từ bỏ được sự say mê khoa học của mình. Tất nhiên, điều đó có thể dẫn anh đến một kết cục bi thảm. Công cũng hiểu rất rõ là như vậy.

Cũng trong buổi tối hôm ấy, khi Công đang trần trọc trong căn lều nhỏ bên cạnh Trung ở thung lũng Vàng thì nhóm công tác đặc biệt dưới sự chỉ huy của thiếu tá Mai Thế và đại úy Duy Hưng quyết định mở đòn tiến công đầu tiên vào nhóm “Hổ Mang”.

Theo kế hoạch hành động, Duy Hưng cùng ba trinh sát sẽ đón lõng ở dưới bờ sông Hoàng. Mai Thế, Phạm Thanh cùng với hai trinh sát khác sẽ đến khu nhà ở của đội trồng rừng số 10.

Sau ít phút lawngjh lẽ len lỏi qua những lều lán ngổn ngang, họ đã đến trước cái lều bạt mà tại đó, bọn Phúc, Khánh và Dung đã nháy ra đe dọa Lê Hà. Ở đây, Mai Thế chia các trinh sát làm hai mũi phục kích, còn anh tiến thẳng vào trước cửa lều.

-Có ai ở đây không? - Mai Thế hỏi to và nép sang một bên.

Tiếng rì rầm bên trong im bật. Mai Thế hỏi tiếp:

-Yêu cầu những người trong lều đi ra!

Từ bên trong có tiếng Phúc chửi:

-Mả mẹ thằng nào đấy? Cút ngay!

Mai Thế đưa tay giật tung tấm vải căng trước cửa lều. Cũng đúng lúc đó, Khánh và Phúc từ bên trong xô ra như những con chó dữ. Mai Thế nhanh nhẹn đưa chân chắn ngang. Phúc bị ngã nhào xuống, Khánh thì nhanh hơn

đã nhảy vọt lên để tránh. Ngay sau đó, hắn quay ngoắt lại lao bỏ vào Mai Thế.

Cú đá nhanh như gió ấy làm Mai Thế không kịp tránh. Anh bị dính đòn và ngã nhào sang một bên. Khi anh đang chồm dậy, Khánh lại nhảy vọt tới và tung ra một cú đá khác định kết thúc trận đấu. Nhưng lần này, Mai Thế đã lăn tròn trên mặt đất để né tránh. Từ vị trí của mình, Phạm Thanh và hai trinh sát lao tới phối hợp, nhưng Khánh lại một lần nữa tung người lên. Cú đá của hắn đã đánh dạt các trinh sát ra. Tuiy nhiên khi chân vừa chạm đất, Khánh đã co giò phóng thẳng xuống bờ sông Hoàng. Hắn hiểu rằng đã bị công an bao vây.

Cũng vào thời điểm đó, Phúc cũng đã lồm cồm bò dậy. Nhưng hắn chưa kịp có hành động phản ứng nào thì Phạm Thanh đã nhào tới. Cái quai hàm bành bạnh của hắn kêu lên răng rắc vì những cú đấm. Phúc lại gục xuống. Ngay lập tức, hắn bị khóa tay lại.

Để lại một trinh sát canh giữ Phúc, Mai Thế và Phạm Thanh lao vào trong căn lều. Nhưng ở đây không còn ai nữa. Họ vội vã quay ra và chạy thẳng xuống bờ sông, đuổi theo hướng tên Khánh đã bỏ chạy.

Trong khi đó, Duy Hưng và ba trinh sát đã đón đúng đường chạy của Khánh. Một trinh sát lao tới chặn đường. Khánh nhảy vọt lên như một con cáo để tránh cú đá của anh ta và tiếp tục lao đi. Hưng chồm tới. Anh bay người, đánh cả hai gót chân vào ngực Khánh. Lần này, hắn không tránh kịp và sững lại vì đau. Duy Hưng lại lộn người một vòng, đập tiếp hai gót chân vào mặt hắn. Khánh đổ sập xuống. Khi hắn ngẩng được đầu lên thì những ngọn đèn pin sáng lóa đã chiếu thẳng tới và giọng nói đồng dục của một trinh sát vang lên:

-Đứng im. Chạy là bắn!

Khánh lặng đi trong tư thế vẫn đang quỳ hai chân trên nền cát ướt ở bờ sông Hoàng. Đôi mắt của hắn bắt ánh đèn, đỏ rực như mắt thú dữ.

Sau khi bắt được Phúc và Khánh, các trinh sát đã bắt nốt ba tên đàn em khác trong nhóm của chúng. Đó là những tên đã có tiền án và đang bị truy nã. Chúng được Dung thuê để làm nhiệm vụ cai quản khoảng 200 người đào

đãi vàng trong khu vực này. Riêng Trần Kim Dung đã thoát khỏi cuộc vây bắt một cách tình cờ. Theo lời khai của bọn đàn em, Dung đã quay trở về thị trấn Cộ từ trưa để móc nối một đường dây chuyển vàng về những thành phố lớn.

Như vậy là ngay trong đòn đầu tiên, “Hổ Mang” đã bị bẻ gãy xương sống. Nhóm công tác họp lại ngay trong tối hôm đó để rút kinh nghiệm. Thiếu tá Mai Thế quyết định sáng hôm sau sẽ triển khai truy lùng bên Thung lũng Vàng.

Sáng hôm sau, Trung lại đưa Công đến chân núi Bạch Tượng. Cùng đi với họ còn có Tĩnh và những người đãi vàng. Đến trước cửa hang Khẩu; hắn nói với anh:

-Hôm nay, anh cứ vào hang một mình. Tôi có chút việc bận. Xong việc, tôi sẽ trở lại đây ngay.

Công im lặng gật đầu. Anh đoán rằng tên cướp đang có một âm mưu nào đó. Nhưng việc hắn không vào trong hang sẽ tạo ra điều kiện thuận lợi để anh kiểm tra lại những giả thiết của mình. Trước khi bỏ đi, Trung giao cho anh chiếc ba lô, bên trong có búa, chòong, đèn pin và một ít thức ăn bọc kỹ trong túi ni lông để tránh thấm nước. Hắn nói với anh giọng đầy hy vọng:

-Cố gắng lên nhé! Tôi xin hứa sẽ chia cho anh một phần ba những thứ tìm thấy.

“Giá đã được nâng lên” - Công thầm nghĩ khi bắt đầu trằm mình xuống dòng nước giá lạnh để bơi vào trong miệng hang. Khi ánh chừng Công đã chui hẳn vào trong, Trung dặn Tĩnh:

-Mày cứ cho mọi người làm việc như thường. Ngoài ra, phải để mắt tới cái thằng đó. Không được để cho nó thoát đấy!

Tĩnh gật đầu ra ý đã hiểu và đưa tay lên thắt lưng, nơi có con dao. Nhưng Trung đã trợn mắt:

-Tuyệt đối không được đụng chạm tới anh ta. Nhiệm vụ của mày là không được để cho nó thoát. Có vậy thôi!

Nói xong, hắn quay người bước đi. Trong khi đó, những người đào vàng cũng bắt đầu lục tục kéo nhau bơi vào trong miệng hang Khẩu.

Vừa mới đi sâu vào trong lòng hang được khoảng ba chục thước, bỗng Công nghe thấy có tiếng người nói lao xao ngay sau lưng mình. Như vậy là trong hang không phải chỉ có một mình anh. Không biết Trung có cử kẻ nào trong số đó theo dõi anh không? Công thầm nghĩ và nép vào sau một mô đá, chờ đợi. Trong ánh sáng mờ mờ ngoài cửa hang, anh thấy có bốn, năm bóng người lao xao đi lại. Sau đó, một ngọn lửa được đốt lên. Những người này bắt đầu dùng xẻng moi đất trong các kẽ đá. Công chờ đợi một lúc nhưng không thấy có ai trong số đó đi sâu vào bên trong. Cuối cùng, anh đứng lên rời khỏi chỗ nấp và thận trọng bước sâu vào trong hang...

Đức Dũng
SẮN VÀNG
Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

Chương 10:
BÍ MẬT TRONG LÒNG ĐÁ

Kỳ 2:

-7-

Sau khi vượt qua sông Hoàng, nhóm công tác ập vào căn lều của Trung và đồng bọn. Ở đây, họ chỉ thấy Phú và Dung vẫn đang quần lấy nhau dưới một tấm chăn mỏng. Khi bị dựng dậy, cả hai đưa đều ngơ ngác. Đến lúc hiểu ra sự việc, chúng bủn rủn ngồi phịch xuống đất và khai ra tất cả những gì chúng biết.

Theo lời khai của chúng, nhóm công tác đến thẳng chân núi Bạch Tượng. Ở đây, họ thấy Tĩnh đang ngồi tréo chân trên một phiến đá ngay trước cửa hang Khẩu. Ở ven sông, có hai thanh niên đang lúi húi đãi vàng. Phạm Thanh tiến thẳng đến trước mặt Tĩnh. Nhìn thấy anh, hấn trừng mắt quát:

-Ê, đi đâu mà?

Phạm Thanh móc trong túi ra một bao thuốc lá Hero và mỉm cười thân mật:

-Người anh em có lửa cho xin tí?

Tĩnh liếc bao thuốc lá rồi thò tay vào trong túi để lấy bật lửa. Nhanh như chớp, Phạm Thanh sấn tới. Chỉ trong một nháy mắt, tên cướp ấy đã nằm còng queo dưới chân anh.

Từ sau những phiên đá, các trinh sát ập tới. Mai Thế nhìn thẳng vào khuôn mặt tái mét của Tĩnh, dần giọng:

-Tên Trung đâu?

Tĩnh đưa tay chỉ về phía sau, nơi núi Bạch Tượng giáp với dãy Sương Mù:

-Thưa, nó đi vào kia.

-Đi đâu? Từ lúc nào? - Mai Thế hỏi tiếp.

-Thưa anh - Tĩnh lắp bắp - Tôi không biết. Nó đã đi vào đó độ khoảng gần một giờ rồi ạ.

-Ở đó có những ai? - Duy Hưng hỏi.

-Dạ - Tĩnh gật đầu - Trong hang ở đó hiện có bốn người. Ba người đang đào đất với một người đeo kính cận.

Mai Thế nhíu mày:

-Người đeo kính cận? Anh ta làm gì trong đó?

Tĩnh lắc đầu:

-Thưa, tôi không rõ. Chỉ thấy thằng Trung dặn là phải trông coi cẩn thận, không cho anh ta thoát ra.

Một thoáng suy tính rồi Mai Thế phân công:

-Duy Hưng cùng với Toàn và Mạnh vòng ra sau núi. Bình và Đông ở lại đây. Tôi và Phạm Thanh vào trong hang.

Trước khi mọi người tản đi, anh dặn thêm:

-Chỉ được nổ súng trong trường hợp cần thiết nhất.

Ba người đang cúi húi lấy đất trong hang tròn mắt nhìn Mai Thế và Phạm Thanh khi họ vừa bước lên nền hang. Nhưng Mai Thế đã kịp thời trấn an họ:

-Ai ở vị trí nào, tiếp tục ở nguyên chỗ đó!

Sau đó, anh tiến đến bên người nhiều tuổi nhất trong cả bọn và chìa cho ông ta nhìn thấy chiếc thẻ công an của mình.

-Tên Trung đâu?

Ông già tròn tròn mắt nhìn anh một lúc rồi áp ứng:

-Không. Ông ấy không có trong này.

Mai Thế nhìn thẳng vào mắt ông già:

-Đúng thế không?

-Dạ, đúng ạ! -Ông già vội vã gật đầu - Chỉ có một anh đeo kính đi sâu vào trong kia thôi.

Mai Thế quay lại Phạm Thanh:

-Cậu ở lại đây canh chừng nhé!

Nói xong, anh bắt đầu thận trọng lần từng bước vào trong lòng hang tối đen.

Cũng vào thời điểm đó, Trung đang bám vào những gờ đá nhẵn thín bên sườn phía Bắc của núi Bạch Tượng. Hắn nhích dần từng thước, bướng về nơi có cái miệng thứ hai trên lưng con voi đá. Nhưng có một điều mà hắn không ngờ tới là từ sau một phiến đá bên dưới, Duy Hưng và hai trinh sát đang theo dõi từng động tác của hắn. Khi Trung đã khuất sau một gờ đá, Hưng quay lại nói với Toàn và Mạnh:

-Các cậu cứ ở đây. Để mình lên!

Nói xong, anh cũng bám theo vào những gờ đá và bắt đầu trèo lên theo Trung.

Không dừng lại trong suốt chiều dài của hang, Công đi thẳng đến cái khoảng đá bằng phẳng, nơi có miệng hang lơ lửng ngay trên đầu. Sợi dây hôm qua anh và Trung đã dùng để trèo lên đỉnh núi vẫn còn lơ lửng ở vị trí cũ. Nhưng Công không để ý đến nó. Anh muốn tranh thủ kiểm tra dự đoán của mình khi không có Trung bên cạnh.

Cái hang đá này ăn dọc theo chiều dài của trái núi. Như vậy, nó đi theo chiều Bắc-Nam. Đường đi của ánh trăng trong hang sẽ là theo hướng Tây-Đông. Điều quan trọng nhất là phải xác định được đường đi của ánh trăng trên khoảng đá này.

Mãi mê trong những dự tính, Công không biết rằng từ trên miệng hang, khuôn mặt của Trung từ từ lộ ra. Hắn đã nhìn thấy anh đang ngồi xổm trên nền đá bên dưới nên rút đầu lại. Như vậy là hắn đã không đoán nhầm. Hôm qua, khi hai người ngồi nghỉ trên khoảng đá này, hắn đã nhìn thấy ánh mắt là lạ của Công lướt trên những vách đá. Chính vì mối nghi ngờ đó, hắn đã tìm có lách mắt và bí mật quay trở lại theo dõi anh. Còn bây giờ, hình như hắn chỉ còn có mỗi một việc là chờ đợi.

Trong cái hang này, đây là đoạn duy nhất ánh trăng có thể rọi tới. Nhưng ánh trăng cũng chỉ có thể vạch một đường rất ngắn trên đá. Để xác định được con đường này, có thể thay bằng ánh nắng mặt trời. Công thầm nghĩ như vậy và bắt đầu chăm chú quan sát trên nền đá. Nhưng điều đó không phải là dễ, còn anh thì không có thời gian để chờ đến trưa, khi mặt trời lên cao và rọi thẳng qua miệng hang phía trên vì Trung có thể quay trở lại bất kỳ lúc nào.

Cuối cùng, bằng những cố gắng và sự phỏng đoán của mình, Công đã tạm thời ấn định được một vạch ngắn trên nền đá. Anh dùng búa thận trọng gõ lên tất cả những điểm nghi ngờ trên vách đá phía Đông của vòm hang.

Tiếng búa vang lên trong hang, bị các vách đá dội lại nghe giòn giã và khô khốc như tiếng pháo nổ. Những âm thanh ấy làm Trung bật choàng dậy. Hắn lại thò đầu ra ở miệng hang và chăm chú nhìn xuống bên dưới. Trong ánh sáng mờ mờ, hắn thấy Công đang lom khom, vừa gõ vừa áp tai vào vách

đá để nghe ngóng. Trung cắn môi suy nghĩ. Hắn quyết định sẽ chờ thêm một lúc nữa. Cái sức hút bên dưới làm cho hắn không thể rời vị trí quan sát của mình và cứ vất người bên trên, nhìn thẳng xuống dưới nền đá mà không hề biết rằng nhất cử nhất động của hắn đã không qua được đôi mắt của Duy Hưng sau một gờ đá cách đó khoảng hai chục thước...

Trong khi đó, bên dưới lòng hang, Công vẫn đang say sưa gõ và lắng nghe trong vách đá bằng một sự chăm chú đặc biệt.

Những tiếng búa của Công gõ vào vách đá trở thành những âm thanh dẫn đường cho thiếu tá Mai Thế. Anh mãi miết bước và cuối cùng đã đến nơi lòng hang bắt đầu ăn chéch lên. Từ đây, tiếng búa nghe càng rõ hơn. Mai Thế thận trọng lần từng bước.

Sau một chỗ ngoặt, Mai Thế bỗng đứng ngây ra. Anh nhìn thấy một cái vòm hang giống như một căn phòng hình tròn với cái nền đá khá bằng phẳng. Ở đây, ánh sáng từ bên trên chiếu xuống cho thấy một người dáng gầy gò đeo kính cận đang cúi lom khom bên vách đá. Mai Thế vội vã nép mình vào sau chỗ ngoặt. Từ nơi anh đang nấp tới chỗ người kia chỉ cách nhau khoảng chục thước nhưng là một đoạn dốc trơn tuột. Anh im lặng chờ đợi.

Lần trong những âm thanh rần rần của các vách đá, bỗng vang lên một âm thanh khang khác. Đó là loại âm thanh hơi trầm giống như khi người ta gõ vào mặt một cái trống lớn. Công dừng lại. Anh gõ tiếp thêm vài cái nữa nhưng khẽ hơn để xác định phỏng đoán của mình. Những âm thanh lạ chỉ vang lên trong một diện tích hình tròn có đường kính khoảng nửa thước. Không còn nghi ngờ gì nữa. Đây chính là cái mà anh đang tìm. Công lấy cái chòong và búa trong ba lô mà Trung đã trang bị sẵn cho anh rồi bắt đầu thận trọng đục vào vách đá.

Tiếng chòong vang lên thay cho tiếng búa như có một sức hút khủng khiếp đối với Trung. Hắn bám vào sợi dây, tụt nhanh xuống. Chỉ trong khoảng nửa phút, hắn đã đứng sừng sững trên nền đá ở ngay sau lưng Công mà anh không hề hay biết. Dưới mũi chòong của anh, những lớp bột đá trám

bên ngoài đang bong dần ra, để lộ một vòng tròn trên vách đá. Cuối cùng, bằng một cú bẩy nhẹ, Công đã tách ra khỏi vách đá một phiến đá hình tròn có độ dày khoảng bảy phân. Cái nắp ấy rơi xuống, để lộ một cái hõm đen ngòm, ăn sâu vào trong vách đá chừng độ nửa thước.

Trung đã nhìn thấy tất cả những điều đó. Khuôn mặt của hắn tái đi và những thớ thịt bỗng nhiên co giật làm cho khuôn mặt của hắn bỗng chốc biến dạng trông thật đáng sợ. Hắn lặng lẽ thọc tay vào thắt lưng, rút ra một cái búa nhỏ. Hắn hít một hơi thở thật sâu trong khi đôi mắt nảy lửa nhìn như dán vào cái gáy của Công đang lom khom trước vách đá.

Ngay từ khi Trung xuất hiện đột ngột như từ trên trời rơi xuống, thiếu tá Mai Thế đã hiểu rằng sẽ có một vụ giết người xảy ra nếu anh không hành động thật khéo léo và kịp thời. Nhưng với khoảng cách và nhất là độ dốc từ nơi anh đang ẩn nấp tới khoảnh đá trước mặt sẽ làm giảm tốc độ hành động. Nếu anh nhảy đến, nhất định đối tượng sẽ có đủ thời gian chống cự. Không còn cách nào khác, Mai Thế rút súng ra cầm tay. Anh dự tính chỉ cần bắn một phát thật chính xác để vô hiệu hóa khả năng của tên cướp này.

Trong khi đó, đại úy Duy Hưng cũng đã bò tới bên miệng hang trên đỉnh núi và cũng đang căng óc tính toán một phương án hành động. Từ trên miệng hang xuống đến khoảnh đá bên dưới sâu khoảng hơn chục thước và được nối bằng một sợi dây mà tên kia vừa sử dụng để xuống lòng hang. Không chút đắn đo, Duy Hưng quyết định cũng sẽ xuống dưới theo cách này.

Như vậy là cùng một thời điểm, Mai Thế và Duy Hưng từ hai vị trí khác nhau đang tính toán phương án tiếp cận Trung. Nhưng bản thân Trung thì lại không hề biết tới những điều đó. Đối với hắn khi ấy, cái thu hút duy nhất và mạnh mẽ nhất là Công và cái hõm đá mà anh vừa phát hiện ra. Cũng giống như khi nhìn thấy Hải đang đập tám bia hai lớp trên núi Chân Thần, hắn quyết định sẽ hành động thật bất ngờ. Lần này thì hắn tin chắc của cải của dòng họ Dương đã ở trong tay hắn.

Đức Dũng

SẮN VÀNG

Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

Chương 10:

BÍ MẬT TRONG LÒNG ĐÁ

Kỳ 3:

Đúng lúc Trung dướn người lên để chuẩn bị ngảy xô vào Công từ phía sau thì từ trên miệng hang, Duy Hưng bám vào sợi dây nhỏ đã lao thẳng xuống đầu hấn như một viên đá lở. Đó cũng là lúc thiếu tá Mai Thế vừa nâng khẩu súng ngắn, nhắm vào bắp đùi hấn. Chỉ một tích tắc nữa, viên đạn của anh đã bay ra khỏi nòng. Nhưng cú lao của Duy Hưng đã quật Trung ngã nhào xuống. Hấn lăn lông lốc theo đoạn dốc và cuối cùng bị mắc lại ở khúc ngoặt ngay trước mặt Mai Thế. Duy Hưng cũng bị trượt ngã theo và nằm đè lên trên người hấn.

Những tiếng động bất ngờ vang lên làm Công giật mình quay lại. Anh tròn mắt kinh ngạc thấy tên Trung đang nằm ngất xỉu trên nền đá ở cách đó một quãng ngắn và có một người đang lồng chiếc khóa sắt vào tay hấn. Bên cạnh đó, Duy Hưng đang gồng gượng ngồi dậy với hay bàn tay rỉ máu và khuôn mặt sây sát. Công cứ bàng hoàng đứng lặng đi như thế cho đến khi Mai Thế thông thả bước lên khoảnh đá và nói bằng giọng nghiêm nghị:

-Tôi là Mai Thế, Trưởng phòng Cảnh sát Hình sự, Công an tỉnh.

Giọng nói của Mai Thế âm vang trong vòm đá làm cho Công như choàng tỉnh. Anh nắm chặt hai tay Mai Thế, ghen ngào nói:

-Các anh đã đến! Cuối cùng thì các anh cũng đã đến!

Những giọt nước mắt trào ra trên gò má Công. Đó là sự sung sướng, nỗi tủi hờn và tất cả những chua chát, đắng cay mà anh đã phải nếm trải trong những ngày qua. Trong khi đó, Duy Hưng cũng đã gượng đứng lên. Anh trăn

trên nhìn Công như không tin ở mắt mình rồi kêu lên bằng giọng không giấu nổi sung sướng:

-Trời ạ! Công đấy à? Sao cậu lại ở đây?

Công quay ngoắt lại. Qua đôi mắt kính đậm ướn, anh đã kịp nhận ra Duy Hưng, người bạn từ thuở thiếu thời của mình. Anh loạng choạng bước xuống đoạn dốc và nắm chặt đôi bàn tay của Hưng. Không kìm nén được nữa, anh khóc òa lên như một đứa trẻ. Hưng gương mặt đau, mỉm cười:

-Mềm yếu quá! Vẫn chả thay đổi gì cả!

Hai mươi năm trước, khi đang dong trâu trên đồng làng, thằng bé Hưng đã bắt gặp một đám ba, bốn đứa trẻ đang xúm vào bắt nạt một đứa con trai cũng trạc tuổi nó nhưng gầy gò, yếu ớt như con gái. Đó là Công. Không thém nói một lời, Hưng nhảy từ trên lưng trâu xuống và sử dụng đôi nắm đấm chắc nịch của mình, đánh dạt lũ trẻ kia. Sau đó, nó quay sang phía Công vẫn đang đứng khóc tím tím và cầu nhàu:

-Mày như là con gái ấy!

Câu chuyện ấy mở đầu cho tình bạn của hai đứa trẻ trong nhiều năm năm sau, cho đến khi họ lên đường vào học ở những trường đại học khác nhau. Và bây giờ, họ lại bất ngờ gặp nhau. Câu chuyện của tuổi thơ lại tái hiện nhưng trong một bối cảnh khốc liệt hơn nhiều.

Trong cái hõm đá chỉ có một vật duy nhất. Đó là một cái thạp gốm hoa nâu, chiều cao khoảng 35 phân và đường kính chỗ rộng nhất ở thân khoảng 30 phân. Ở miệng thạp có nắp đậy và cũng được trải kín bằng một thứ nhựa màu đen.

Thiếu tá Mai Thế bê chiếc thạp xuống, đặt giữa khoảnh đá. Dưới ánh nắng của miệng hang, những đường nét trang trí quanh thân thạp hiện rõ: Đó là hình chim, hình dây hoa lá được cách điệu khá thanh thoát, mềm mại, sinh động.

Trong khi Công bắt đầu mở nắp thạp, Trung cũng tỉnh dậy. Hắn quỳ nhồm lên và nhìn như bị thôi miên vào chiếc thạp. Đó chính là mục đích, là

hy vọng, là cái mà hắn đã phải đổ ra bao nhiêu mồ hôi cùng với sự tàn bạo của mình để nhắm tới nó. Và bây giờ, vào cái giây phút hắn đã có thể nắm chắc những báu vật của dòng họ mình thì cũng chính là lúc hắn mất tất cả!

Bên trong thập chỉ có một thứ duy nhất. Đó là một tập giấy cổ dày hàng trăm trang, chỉ chít những chữ Hán. Công đọc lướt qua. Khuôn mặt anh bỗng như bừng lên vì hạnh phúc. Quay lại phía Mai Thế và Duy Hưng đang tò mò nhìn, anh nói như reo lên:

-Trời ơi! Thật là vô giá!

-Nhưng đó là cái gì vậy? - Duy Hưng hỏi.

-Một cuốn gia phả. Không, đúng hơn, đây là một thứ biên niên sử về vùng đất này. Bắt đầu từ khoảng cuối thế kỷ XI và chấm dứt cách đây khoảng 320 năm. Một tài liệu lịch sử vô giá!

Mai Thế và Duy Hưng mỉm cười vì sự xúc động trong sáng của chàng trai. Còn Trung không nén được, cúi gục đầu xuống. Thì ra là như vậy! Hắn thề nguyện rửa cả dòng họ hắn, nguyện rửa lời trắng trời của bố hắn và nguyện rửa ngay chính bản thân mình. Hắn đã phải trả giá quá đắt chỉ vì cái tập giấy vô tích sự kia. Trời ơi, giá như hắn có thể thoát khỏi chiếc khóa sắt, hắn sẽ nhào tới, sẽ giằng lấy cái tập giấy đáng nguyện rửa ấy để mà giẫm đạp để thỏa nỗi căm giận đang sôi lên trong con người hắn!

Khi đóng chiếc khóa sắt vào tay Trung trong hang Khẩu, thiếu tá Mai Thế không biết rằng anh đã đánh dấu chấm cho cuộc đời của một tên cướp thuộc loại sùng sỏ nhất.

Dương Văn Trung sinh năm 1958 tại Hải Phòng. Hắn là con trai thứ hai của Dương Văn Kính (tức Hai Kính) - một tay anh chị khét tiếng đã nhiều lần phải vào tù ra tội. Mẹ hắn, một phụ nữ gầy yếu đã qua đời từ năm 1960 vì bệnh lao. Từ nhỏ, Trung và anh ruột của hắn là Vũ được một người em của mẹ hắn nhận về nuôi nấng.

Hai anh em Trung lớn lên, mỗi người một tính nết. Vũ hiền lành, Trung nghịch ngợm. Năm 22 tuổi, Vũ lấy vợ và xin vào làm việc tại một kho hàng

ở khu vực bến cảng Hải Phòng. Còn Trung khi đó vừa tròn 18 thì theo nghiệp bố. Hắn trở thành một tay trần lột chuyên hoạt động ở thành phố cảng, nhằm vào các đối tượng là những người từ tỉnh xa về Hải Phòng lấy hàng. Băng cướp này cùng với bốn, năm nhóm cướp khác được tập trung dưới bàn tay “thủ lĩnh” của Hai Kính.

Tám năm trước, trong một lần đụng độ với công an, Hai Kính bị trúng đạn vào bụng và chết sau mấy ngày quằn quại trong bệnh viện. Trước khi nhắm mắt, hắn đã trăng trối lại cho Trung cái điều mà hắn đã suốt đời giữ kín và hy vọng, đó là những bí mật của dòng họ còn giấu đâu đó ở trong vùng Sơn Động. Cũng từ đó, Trung thay bố hắn chỉ đạo những băng cướp hoạt động ở khu vực bến cảng. Sau nhiều cuộc truy quét của công an, những băng cướp này tan tác, chỉ còn sáu tên gom lại trong một nhóm lấy tên là “Cọc Biển”.

Trong vài năm, dưới sự chỉ đạo của Trung, “Cọc Biển” đã trở thành một trong những băng cướp liều lĩnh, táo tợn nhất. Chúng đã có tới bốn lần gây ra đổ máu và Trung đã trực tiếp nhúng tay vào cả bốn vụ đó.

Gần một năm trước, “Cọc Biển” tổ chức một cú làm ăn ở tại một kho hàng công nghệ. Băng cướp đã đụng độ với lực lượng bảo vệ kho và đã bỏ chạy sau khi hạ sát một bảo vệ. Điều trớ trêu của số phận, người bị giết chính là Vũ, anh ruột của Trung. Sau khi biết được điều đó, Trung đến nhà chị dâu lấy đi một số tiền và bắt đầu lang thang, lúc ra Quảng Ninh, lúc lên Hà Nội, vào Thanh Hóa... Hắn cứ trốn tránh lệnh truy nã cho đến khi làn sóng đào vàng bắt đầu nổi lên thì lần mò đến huyện miền núi của tỉnh H. này.

Điểm nóng hình sự trong huyện Lâm Sơn là Thung lũng Vàng đã bước đầu bị dập tắt. Nhưng giống như một thứ dịch bệnh, tại những tụ điểm đào đãi vàng khác gần đó và ở những huyện bên cạnh, tình hình vẫn rất phức tạp. Những băng cướp tiếp tục nổi lên, tội phạm tiếp tục gia tăng. Trong số đó, người ta nói nhiều đến một băng cướp có tên là “Gấu”. Chúng hoạt động khá khôn khéo, thận trọng, luôn luôn di động qua những tụ điểm đào đãi vàng và đôi khi còn mở rộng phạm vi hoạt động sang các tỉnh lân cận.

Như vậy là bất chấp những kết luận của Thường vụ tỉnh ủy tỉnh H., cơn sốt vàng vẫn tiếp tục hoành hành. Nhóm công tác đặc biệt dưới sự chỉ huy của thiếu tá Mai Thế và đại úy Duy Hung vẫn phải tiếp tục lên đường.

Đức Dũng
SẮN VÀNG
Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

PHẦN KẾT

-1-

Một buổi sáng cuối tháng Sáu.

Tôi đến thăm Công tại căn phòng nhỏ của anh ở khu tập thể cao tầng ở thị xã tỉnh H.. Công ra đón tôi với vẻ mặt còn chưa hết xúc động. Trên chiếc bàn nhỏ của anh là một lá thư với những nét chữ tròn trịa. Khi tôi đã ngồi xuống cái vị trí quen thuộc của mình như mọi khi, Công nói bằng giọng nhỏ nhẹ:

-Thư của Thủy. Mình mới nhận được chiều nay...

-Và cả thơ nữa chứ? - Tôi hỏi.

Công lắc đầu:

-Không, thư thôi. Còn thơ thì tớ có thể đọc cho cậu nghe hai bài mới viết để tặng Thủy.

Tôi im lặng gật đầu, Công giở cuốn sổ tay nhỏ của anh và nói tiếp:

-Tớ có một đề nghị thế này. Nếu được, cậu hãy đưa hai bài thơ này vào trong câu chuyện của cậu. Chép nguyên văn, không thêm bất cứ một lời bình luận nào. Hãy cứ để mặc cho độc giả họ phán xét.

Thuận theo ý muốn của Công, tôi xin chép lại ở đây cả hai bài thơ ấy.

Bài thứ nhất:

NẮNG

Rồi em ập đến

*Rồi em ào đi
Chẳng còn gì nữa
Trắng xác trưa Hè*

*Rồi anh bơ vơ
Hai bàn tay trắng
Trời trưa rất nắng
Uớt nhòa trang thơ*

*Không còn mộng mơ
Chỉ còn hoang vắng
Khi em và nắng
Trốn vào hoàng hôn*

Bài thơ thứ hai:

NỖI NHỚ

*Nhớ em hoàng hôn về
Chiều buồn buồn màu tím
Ơi hoàng hôn hoài niệm
Mắt ai mơ trời xa*

*Nhớ em nên bài thơ
Không lặng im trên giấy
Ngôi sao nào run rẩy
Nhấp nháy hoài trong đêm*

*Tình anh như dòng sông
Sóng đôi bờ hoài vọng
Qua nhọc nhằn, biến động
Mãi miết về bên em*

***Nỗi nhớ không bình yên
Bài thơ cùng anh thức
Chỉ một lần em hát
Cho anh thành trẻ thơ!***

-2-

Sau này tôi mới được biết là khi tôi đang ngồi nghe hai bài thơ của Công trong căn phòng nhỏ của anh thì cuộc đối chất lần thứ hai về những vấn đề xung quanh những bài báo của Lê Hà đã được tổ chức tại phòng họp của Tỉnh ủy. Lần này, đích thân ông Bí thư tỉnh ủy chủ trì. Đó là một cuộc đối chất căng thẳng, đầy kịch tính. Để khỏi làm mất thì giờ của độc giả, tôi chỉ xin thuật lại ở đây những tình huống đáng chú ý nhất.

Chấn động đầu tiên là từ ý kiến phát biểu của ông Hạnh, đội trưởng đội trồng rừng số 10. Ông Hạnh không nói dài và cũng không cao giọng. Nhưng những lời giản dị, chân thành của ông vang lên, day dứt trong lòng những người dự họp. Nhất là ở những lời kết thúc:

-Chúng tôi đã suốt đời tin Đảng, nghe theo lời Đảng gọi, vững bước đi theo Đảng. Ngày xưa, Đảng kêu gọi chúng tôi khai thác rừng để làm giàu cho Tổ Quốc. Chúng tôi đã chặt hạ hàng trăm, hàng nghìn héc ta rừng. Rồi Đảng lại kêu gọi chúng tôi trồng rừng, cũng là để làm giàu cho đất nước. Trong suốt hơn ba chục năm qua, chúng tôi đã ra sức trồng rừng. Vừa trồng, vừa bảo vệ cũng chưa được nghìn héc ta. Nhưng bây giờ thì không còn rừng nữa! Nếu các đồng chí chịu khó lên chỗ chúng tôi thì sẽ chỉ thấy còn lại đồi trọc. Chỗ nào còn sót lại một ít rừng, những kẻ đào vàng đã phá nốt.

Ngừng lại một chút như để nén xúc động, ông hỏi tiếp bằng giọng khê khàng hơn nhưng cũng day dứt hơn:

-Bây giờ các đồng chí khuyên chúng tôi phải làm gì? Tiếp tục trồng rừng để rừng bị tàn phá hay là cũng bỏ đi đào vàng?

Trong giờ giải lao, theo gợi ý của một người nào đó trong đoàn nhà báo tỉnh, người ta mở đài nghe cho đỡ căng thẳng. Lúc đó cũng là chương trình

Thời sự của Đài Tiếng nói Việt Nam. Sau phần điểm tin, giọng trầm, ảm áp của phát thanh viên vang lên:

-Tiếp theo chương trình là bài phóng sự điều tra: ***“Sự thật bi đát ở lâm trường Sông Hoàng, tỉnh H.”***.

Những người có mặt lập tức im bật. Trong khi đó, giọng nói đầy uy lực của một phóng viên nổi tiếng của Đài bắt đầu trình bày vấn đề. Sau khi đã điểm qua nội dung những bài viết của nhà báo Lê Hà và những phản ứng xung quanh nó ở ngành Lâm nghiệp tỉnh, tác giả chuyển sang trình bày những dữ kiện sống động mà chính anh và các phóng viên khác đã thu thập được trong những chuyến đi về vùng vàng. Cuối cùng, anh rút ra những kết luận cần thiết và đề nghị lãnh đạo tỉnh H. cần phải có ngay những biện pháp hiệu quả nhằm lập lại trật tự trị an ở vùng vàng trong tỉnh để bảo vệ đời sống và sản xuất. Ngoài ra, anh còn yêu cầu Đảng bộ địa phương có thái độ rõ ràng, đúng mực với nhà báo Lê Hà và với cơ quan báo tỉnh.

Tiếng nói đấu tranh kịp thời và mạnh mẽ đó đã khiến cho mọi người, kể cả Lê Hà cũng sờ. Bất giác, cô kín đáo đưa mắt nhìn ông Hàn nhưng ông vẫn tỏ ra bình thản. Chỉ có những ai đã thực sự hiểu ông mới nhận thấy rằng ông chớp mắt hơi nhiều hơn mọi khi. Đó là biểu hiện riêng của ông khi đang có điều gì vui mừng hoặc xúc động.

Sau sự kiện bất ngờ đó, cuộc họp tiếp tục trong một không khí trầm lặng hơn. Ông Bí thư tỉnh ủy thỉnh thoảng lại hướng ánh mắt dò hỏi về phía ông Giám đốc Sở Lâm nghiệp. Hình như từ trước tới giờ, ông đã nhận được những thông tin hoàn toàn khác!

Người phát biểu tiếp đó là Lê Hà. Trước hết, cô mời mọi người nghe một vài đoạn băng ghi âm mà cô đã thu được tại thung lũng Vàng. Đồng thời, cô đưa ra một tập ảnh. Cả hội nghị xôn xao. Người ta chuyển nhau những tấm ảnh và bàn tán sôi nổi. Riêng ông Giám đốc ngành Lâm nghiệp khi thấy một trong những tấm ảnh đó bỗng giật mình và lăm lét đưa mắt nhìn nhanh ra xung quanh. Cũng may là mọi người đang chú ý vào những tấm ảnh nên hình như không có ai nhận thấy những biểu hiện không bình thường đó.

Thượng tá Lương cũng có mặt trong cuộc họp. Có lẽ ông là người duy nhất ở đây hiểu được tâm trạng của ông Giám đốc ngành Lâm nghiệp tỉnh. Sự hoảng hốt là do ông ta đã nhìn thấy tấm ảnh in hình cả ba đứa trong nhóm “Hổ Mang” mà nổi bật lên là khuôn mặt của “bà Hoàng” Trần Kim Dung.

Thượng tá Lương biết rất rõ điều này: từ sau khi dạt lên tỉnh miền núi này để buôn vàng, mỗi khi có dịp về thị xã, thị Dung vẫn thường xuyên qua lại thăm hỏi gia đình ông giám đốc ngành Lâm nghiệp. Hóa ra giữa họ có quan hệ họ hàng khá thân thuộc. Chính quan hệ này đã dẫn đến thái độ của ông Giám đốc ngành Lâm nghiệp đối với những bài báo về lâm trường Sông Hoàng của nữ nhà báo Lê Hà.

Do vậy, có thể nói: trong những mẻ lưới của lực lượng công an vừa cất được ở vùng Sơn Động, Trần Kim Dung là con cá lớn nhất vẫn đang sống lưới.

Hà Nội tháng 4-1989
ĐỨC DŨNG